

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THEO HÌNH THỨC RIÊNG LẺ NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG THỊNH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020)

TRÁI PHIẾU 500 (NĂM TRĂM) TỶ ĐỒNG ĐÁO HẠN NĂM 2023

Trái phiếu, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, phát hành theo hình thức riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 163/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 04 tháng 12 năm 2018 và Nghị định 81/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 09 tháng 07 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát hành trái phiếu Doanh nghiệp, đáo hạn vào năm 2023 (“Trái Phiếu”) sẽ xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và không phải là nợ thứ cấp của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh (“Trường Thịnh” hoặc “Tổ Chức Phát Hành” hoặc “Công ty”).

Các nhà đầu tư tiềm năng xin xem phần “Các Rủi Ro Có Thể Xảy Ra Liên Quan Đến Lần Phát Hành Trái Phiếu” để biết về một số yếu tố cần cân nhắc khi đầu tư vào Trái Phiếu.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ NỘI DUNG TRONG ĐÓ HOẶC BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO ĐƯỢC CUNG CẤP THEO YÊU CẦU PHẢI ĐƯỢC GIỮ BÍ MẬT HOÀN TOÀN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHƯA ĐƯỢC VÀ SẼ KHÔNG ĐƯỢC BẤT KỲ CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN NÀO CỦA VIỆT NAM HAY BẤT KỲ BỘ NGÀNH NÀO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM PHÊ DUYỆT.

**TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM**

VI Securities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Bản Công Bố Thông Tin này được ban hành ngày 12 tháng 11 năm 2020

CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Khi đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư khi có được Bản Công Bố Thông Tin này được xem là đã thừa nhận, khẳng định và bảo đảm, và đồng ý (tùy từng trường hợp) vì lợi ích của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam với tư cách là tổ chức tư vấn phát hành (gọi tắt là “**Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành**”) và Tổ Chức Phát Hành, rằng:

1. Nhà đầu tư hiểu rằng việc đầu tư vào Trái Phiếu là đầu tư vào lĩnh vực mang tính rủi ro và là hình thức đầu tư cần tính toán phân tích trước khi quyết định đầu tư.
2. Nhà đầu tư (i) đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính, kế toán và các bên liên quan về việc mua Trái Phiếu trong chừng mực nhà đầu tư thấy cần thiết; (ii) đã nghiên cứu mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp liên quan đến việc mua Trái Phiếu; và (iii) tự mình đưa ra quyết định đầu tư dựa vào các suy xét, thẩm định của chính mình và dựa vào ý kiến tư vấn từ các chuyên gia tư vấn nếu nhà đầu tư cho là cần thiết phải có và không dựa vào bất kỳ ý kiến nào của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc người đại diện của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành.
3. Nhà đầu tư hiểu và đồng ý rằng nhà đầu tư không dựa vào bất kỳ điều tra nào mà Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất kỳ công ty thành viên nào của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất kỳ người nào đại diện hoặc thay mặt Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành có thể đã được tiến hành liên quan đến Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh. Nhà đầu tư cũng đồng ý rằng Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất kỳ công ty thành viên, nhân viên, viên chức, nhà quản lý hoặc người đại diện nào của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành không khẳng định bất kỳ điều gì đối với nhà đầu tư dù là khẳng định rõ ràng hay ngụ ý, liên quan đến việc nhà đầu tư mua Trái Phiếu.
4. Nhà đầu tư đã có được mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp để quyết định mua Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin đầy đủ về tình hình kinh doanh, tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh.
5. Nhà đầu tư có kiến thức, kinh nghiệm về tài chính, kinh doanh và đầu tư quốc tế nhờ đó nhà đầu tư có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của việc mua Trái Phiếu và hiểu rằng nhà đầu tư buộc phải chịu, hoặc có thể phải chịu các rủi ro về tài chính liên quan đến một khoản đầu tư vào Trái Phiếu.
6. Nhà đầu tư thừa nhận rằng các thông tin mà nhà đầu tư có được liên quan đến Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh và Trái Phiếu, bao gồm, nhưng không giới hạn, các thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này, đã được Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh cung cấp; Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành và các công ty thành viên của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành không thẩm tra các thông tin đó hoặc không đưa ra những khẳng định hoặc bảo đảm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin đó.
7. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này và nhà đầu tư hiểu, thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, nhà đầu tư xác định rằng:
 - (i) Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với nhà đầu tư và việc đầu tư vào Trái Phiếu, sau khi được mua, không và sẽ không, vi phạm bất kỳ hướng dẫn, chính sách hoặc hạn chế nào về đầu tư (áp dụng đối với pháp nhân hoặc đối tượng khác), hoặc bất kỳ quy định pháp luật, quy tắc, quy chế hoặc pháp lệnh nào áp dụng đối với nhà đầu tư; và
 - (ii) Nhà đầu tư đã có được tất cả các giấy phép và chấp thuận (dù là chấp thuận và giấy phép trong nội bộ nhà đầu tư hay từ các cơ quan có thẩm quyền liên quan), và đã gửi các thông báo cần thiết để có thể đầu tư vào Trái Phiếu như dự tính; và nhà đầu tư có thể chịu rủi ro về mặt tài chính của việc đầu tư và có thể phải chịu lỗ toàn bộ liên quan đến việc đầu tư này. Thêm vào đó, nhà đầu tư xác nhận rằng nhà đầu tư không đòi hỏi về tính thanh khoản liên quan đến Trái Phiếu.
8. Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành không đưa ra, và nhà đầu tư không dựa vào, bất kỳ khẳng định, bảo đảm

hoặc điều kiện nào (dù được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý), và Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành không có bất kỳ nghĩa vụ nào đối với nhà đầu tư liên quan đến Trái Phiếu.

9. Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành sẽ không có nghĩa vụ mua tất cả hoặc một phần Trái Phiếu mà nhà đầu tư đã mua hoặc không có nghĩa vụ hỗ trợ các khoản lỗ mà nhà đầu tư phải chịu, nếu có, dù là trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến Trái Phiếu vì bất kỳ lý do gì, bao gồm việc Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình, cho dù nghĩa vụ đối với nhà đầu tư hay với người khác.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Bản Công Bố Thông Tin này nhằm mục đích công bố thông tin phục vụ việc chào bán Trái Phiếu riêng lẻ của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh. Tổ Chức Phát Hành chịu toàn bộ trách nhiệm về thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này. Tổ Chức Phát Hành xác nhận rằng (i) Bản Công Bố Thông Tin này chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành (cùng các công ty con, công ty liên kết) và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu, (ii) các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn về tất cả các khía cạnh, và (iii) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Công Bố Thông Tin này có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Công Bố Thông Tin này bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh quan trọng nào.

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam với tư cách là Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành theo hình thức cố gắng tối đa dựa vào các thông tin và số liệu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp khi thực hiện việc tư vấn chào bán Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành.

Dữ liệu thị trường và một số dự báo, thống kê của ngành trong Bản Công Bố Thông Tin này được thu thập, tổng hợp từ các nguồn tin công khai và nguồn tin nội bộ, bao gồm nghiên cứu thị trường, các thông tin và ấn phẩm của ngành đã được công bố. Mặc dù Tổ Chức Phát Hành cho rằng các thông tin này là đáng tin cậy, nhưng các thông tin đó chưa được Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành hoặc các giám đốc và chuyên gia tư vấn của Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành xác minh độc lập; và Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành, cũng như các giám đốc và chuyên gia tư vấn của Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành không đưa ra bất kỳ khẳng định nào về tính chính xác, cập nhật và hoàn chỉnh của thông tin đó. Ngoài ra, các bên cung cấp thông tin thứ ba có thể thu thập thông tin từ những người tham gia giao dịch trên thị trường, và thông tin đó có thể chưa được xác minh độc lập. Bản Công Bố Thông Tin này tóm tắt một số tài liệu và thông tin khác, và các Nhà Đầu Tư nên tham khảo các tài liệu và thông tin đó để có thể hiểu đầy đủ hơn về những vấn đề nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này. Để đưa ra quyết định đầu tư, mỗi Nhà Đầu Tư phải tự thăm tra Tổ Chức Phát Hành và các điều khoản của việc chào bán Trái Phiếu, bao gồm cả các lợi ích và rủi ro liên quan.

Một số thống kê liên quan đến Việt Nam và lĩnh vực bất động sản tại Việt Nam trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này được thu thập hoặc trích dẫn từ các nguồn tổng hợp trong nước và quốc tế. Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành không đưa ra bất kỳ khẳng định nào về tính chính xác, cập nhật và hoàn chỉnh của các thống kê và các thống kê này có thể không phù hợp với các thông tin khác được thu thập tại hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam. Do các phương pháp thu thập có thể không nhất quán, toàn diện và đồng thời tại cùng một thời điểm, các thống kê trong Bản Công Bố Thông Tin này có thể không chính xác, cập nhật và hoàn chỉnh nên Nhà Đầu Tư không nên quá tin tưởng vào các thống kê này và không nên chỉ dựa ra quyết định đầu tư dựa trên các thông tin này.

Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu để bảo vệ quyền lợi của người sở hữu Trái Phiếu trên cơ sở hợp đồng đại diện người sở hữu Trái Phiếu ("**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**"). Bằng việc đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư được coi là đã chấp thuận việc chỉ định tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu như vậy.

Mỗi nhà đầu tư dự kiến mua Trái Phiếu nên nghiên cứu đầy đủ nội dung của Bản Công Bố Thông Tin này, lưu ý phần "**Các Rủi Ro Có Thể Xảy Ra Liên Quan Đến Lần Phát Hành Trái Phiếu**" và "**Thông Tin Chi Tiết Về Lần Phát Hành**" và các tài liệu đính kèm cùng Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu đính kèm tại Bản Công Bố Thông Tin này ("**Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu**"). Bằng việc đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư được coi là (i) đã nghiên cứu đầy đủ và cân trọng và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu (ii) được hưởng các quyền và lợi ích quy định trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu và (iii) chịu sự ràng buộc

của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu.

Nhà đầu tư nên tự mình đánh giá tính liên quan của thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này, và nếu thấy cần thiết, nên tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định có mua Trái Phiếu hay không. Nhà đầu tư không nên đăng ký mua Trái Phiếu trừ khi đã tự mình hoặc thông qua đại diện đầu tư của mình yêu cầu và đã nhận được tất cả thông tin để có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của giao dịch mua Trái Phiếu dự kiến và đã hài lòng về việc đó.

Trừ khi được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác đi, trong Bản Công Bố Thông Tin này, các dẫn chiếu đến “Đồng” hoặc “VND” là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (“Việt Nam”), và các dẫn chiếu đến “Chính phủ” là dẫn chiếu đến Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Bất kỳ sự khác biệt nào trong các bảng trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này về số liệu của mỗi hạng mục và các mục tổng cộng số tiền là do đã được làm tròn số. Vì thế, các con số tổng cộng trong một số bảng có thể không là tổng số số học của những con số đứng trước nó.

CÁC TUYÊN BỐ MANG TÍNH DỰ BÁO

Một số tuyên bố có trong Bản Công Bố Thông Tin này là các “tuyên bố mang tính dự báo”. Những tuyên bố đó có sử dụng các từ mang tính dự báo như “dự kiến”, “tin tưởng”, “kế hoạch”, “dự định”, “dự đoán”, “ước tính”, “có thể”, “có khả năng” hoặc các từ ngữ hoặc cách diễn đạt tương tự. Các tuyên bố mang tính dự báo có thể bao hàm các rủi ro đã biết hoặc tiềm ẩn, sự không chắc chắn và các yếu tố khác có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ Chức Phát Hành đạt được trên thực tế, hoặc các kết quả hoạt động chung của toàn ngành, sẽ có những khác biệt đáng kể so với các kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu được đề cập, một cách rõ ràng hay ngụ ý trong các tuyên bố mang tính dự báo. Các tuyên bố mang tính dự báo được đưa ra dựa trên một số giả định về chiến lược kinh doanh và môi trường kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành vào thời điểm hiện tại và trong tương lai. Các nhân tố quan trọng có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ Chức Phát Hành đạt được trên thực tế sẽ khác biệt đáng kể so với các thông tin được nêu trong các tuyên bố mang tính dự báo bao gồm những nhân tố sau đây (và các nhân tố khác không được liệt kê): tình hình và những thay đổi của nền kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới có thể ảnh hưởng bất lợi đến thị trường bất động sản tại Việt Nam, sức cạnh tranh trong lĩnh vực Kinh doanh Bất động sản, khả năng của Tổ Chức Phát Hành trong việc bổ sung thêm quỹ đất để phát triển các dự án, có được các chấp thuận, nguồn vốn cần thiết để triển khai các dự án và việc quản lý, điều hành một cách hiệu quả các chi phí cho việc phát triển thêm các dự án mới, nguồn nguyên liệu thô phục vụ cho các dự án xây dựng của Tổ Chức Phát Hành. Các nhân tố khác có thể khiến cho kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động hoặc thành tựu mà Tổ Chức Phát Hành đạt được trên thực tế khác biệt đáng kể với các dự báo còn bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở các nội dung được đề cập tại mục “Các Rủi Ro Có Thể Xảy Ra Liên Quan Đến Lãi Phát Hành Trái Phiếu” và “Kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm tiếp theo”. Các tuyên bố mang tính dự báo chỉ đề cập đến các vấn đề có liên quan tại ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này. Tổ Chức Phát Hành tuyên bố một cách rõ ràng rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc đưa ra bất kỳ cam kết nào về việc Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố bất kỳ thông tin cập nhật hoặc đưa ra bất kỳ sửa đổi nào trong Bản Công Bố Thông Tin này để sửa đổi các tuyên bố mang tính dự báo do Tổ Chức Phát Hành đưa ra liên quan đến các vấn đề hoặc để thể hiện bất kỳ sự thay đổi đối với các sự kiện, điều kiện hoặc tình huống được sử dụng để đưa ra dự báo đó.

NGUỒN THÔNG TIN THAM KHẢO

Các thông tin tài chính trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này được trích từ các Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam (“VAS”). Các Báo cáo tài chính này được đính kèm theo Bản Công Bố Thông Tin này.

MỤC LỤC

PHẦN 1_TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	8
PHẦN 2_THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	11
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	11
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	12
III. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH	13
1. Quá trình hình thành và phát triển.....	13
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Tổ Chức Phát Hành	16
3. Cơ cấu cổ đông của Tổ Chức Phát Hành	22
4. Danh sách công ty con của Tổ Chức Phát Hành, những công ty mà Tổ Chức Phát Hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ Chức Phát Hành	23
5. Hoạt động kinh doanh chính và các dự án chủ đạo đã/đang triển khai	24
6. Tình hình tài chính	33
7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm tiếp theo	36
IV. THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	37
1. Căn cứ pháp lý của lần phát hành Trái phiếu	37
2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành Trái phiếu của doanh nghiệp	37
3. Mục đích phát hành.....	39
4. Tổng giá trị Trái phiếu phát hành.....	39
5. Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu.....	39
6. Quyền của Nhà đầu tư Sở Hữu Trái Phiếu.....	59
7. Nghĩa vụ của Doanh nghiệp phát hành Trái phiếu.....	59
8. Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình	60
V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ LẦN PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ.....	61
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ lần phát hành Trái phiếu	61
2. Kế hoạch thanh toán nợ gốc và lãi Trái phiếu.....	61
VI. THUẾ.....	62
VII. THÔNG TIN CHUNG	63
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN LẦN CHÀO BÁN	64
1. TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH.....	64
2. TỔ CHỨC ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ QUẢN LÝ TRÁI PHIẾU.....	64
3. TỔ CHỨC ĐẠI LÝ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TRÁI PHIẾU.....	64
4. TỔ CHỨC BẢO LÃNH THANH TOÁN TRÁI PHIẾU.....	64
5. TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	64
6. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN.....	64
IX. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	65
1. Rủi ro về kinh tế.....	65
2. Rủi ro về luật pháp	66
3. Rủi ro về ngành	67
4. Rủi ro của Trái Phiếu	70
5. Rủi ro khác	71
X. PHỤ LỤC.....	72

PHẦN 1

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Tên doanh nghiệp phát hành: **Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh**
2. Loại hình Doanh nghiệp: **Công ty cổ phần**
3. Mã trái phiếu: **TTG.H2023.001**
4. Tổng số lượng trái phiếu phát hành: **5.000.000 Trái phiếu** (*Năm triệu trái phiếu*)
5. Tổng giá trị phát hành: **500.000.000.000 VND** (*Năm trăm tỷ đồng*)
6. Mục đích phát hành: Xây dựng cơ sở hạ tầng – kỹ thuật của dự án Khu du lịch và dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
7. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu theo quy định tại Điều 6 Nghị định 163/2018/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định 81/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, bao gồm:
 - Kỳ hạn trái phiếu: 03 (ba) năm
 - Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/Trái phiếu
 - Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm

Ngân hàng cam kết bảo lãnh bằng văn bản cho việc trả toàn bộ gốc, lãi trong hạn, phạt chậm trả gốc, phạt chậm trả lãi của Trái Phiếu trong trường hợp Tổ chức phát hành không thanh toán được nợ gốc và lãi cho Trái chủ.

 - Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND)
 - Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ và có phát hành Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái phiếu/Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu
 - Lãi Suất danh nghĩa: Cố định 9.5%/năm (*Chín phẩy năm phần trăm một năm*) trong suốt kỳ hạn trái phiếu. Tiền lãi được tính trên cơ sở số ngày thực tế và 1 năm có 365 ngày.
 - Giá chào bán: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/Trái phiếu
 - Phương thức thanh toán gốc và lãi:
 - Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo **Điều 5. Phần IV “Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu”**, tiền gốc trái phiếu được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn bằng mệnh giá. Nếu ngày trả gốc không phải là Ngày Làm Việc thì việc thanh toán sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.
 - Trái Phiếu được hưởng lãi kể từ Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc cho đến nhưng không bao gồm ngày Tổ Chức Phát Hành hoàn thành các nghĩa vụ liên quan tới Trái Phiếu đó. Lãi trái phiếu được thanh toán vào mỗi “**Ngày Thanh Toán Lãi**” hoặc vào Ngày Làm Việc tiếp theo của Ngày Thanh Toán Lãi nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là Ngày Làm Việc.
 - Thứ tự ưu tiên thanh toán: Tại mọi thời điểm sau khi được phát hành, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, vô điều kiện, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu phát hành cùng lần tại mọi thời điểm có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái

Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì.

- Các thông tin khác liên quan đến Trái Phiếu, được quy định tại **Điều 5. Phần IV “Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu”**.
- 8. **Mua Lại Trước Hạn:** Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại **Điều 5 Phần IV “Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu”**.
Chậm nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước khi mua lại trái phiếu trước hạn, Tổ Chức Phát Hành phải công bố, công khai thông tin về việc Mua Lại Trước Hạn và phải được sự đồng ý của Nhà đầu tư, bao gồm: phương thức tổ chức mua lại; điều kiện, điều khoản của việc mua lại; khối lượng Trái Phiếu mua lại theo phương án mua lại Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt.
- 9. Ngày Phát Hành: Ngày ~~07~~ tháng ~~12~~ năm 2020
- 10. Ngày Đáo Hạn: Là ngày đủ 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành.
- 11. Giao dịch Trái phiếu: Trái Phiếu được tự do chuyển nhượng kể từ ngày hoàn tất lần phát hành theo thủ tục chuyển nhượng quy định tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu:
 - (i) Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
 - (ii) Sau 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trái phiếu được giao dịch không hạn chế số lượng nhà đầu tư.
- 12. Các thông tin khác:

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Điện thoại: 024 7108 8848

Fax: 024 3944 5889

Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

TỔ CHỨC ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ QUẢN LÝ TRÁI PHIẾU:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Điện thoại: 024 7108 8848

Fax: 024 3944 5889

Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

TỔ CHỨC ĐẠI LÝ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TRÁI PHIẾU:

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191

Fax: (024).37.878.192

Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

TỔ CHỨC BẢO LÃNH THANH TOÁN TRÁI PHIẾU:

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191

Fax: (024).37.878.192

Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Điện thoại: 024 7108 8848

Fax: 024 3944 5889

Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

PHẦN 2

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Doanh nghiệp phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG THỊNH

(Ông) Võ Minh Hoài	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
(Ông) Võ Hoàng Anh	Chức vụ: Tổng Giám đốc
(Bà) Nguyễn Bảo Ngọc	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính
(Ông) Nguyễn Mạnh Hải	Chức vụ: Kế toán trưởng
(Ông) Nguyễn Thọ Trường	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công Bố Thông Tin này là chính xác, phù hợp với thực tế hoặc đã được điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

(Ông) Vũ Hoàng Minh	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
---------------------	----------------------------

Bản Công Bố Thông Tin này là một phần của hồ sơ phát hành trái phiếu do Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổ Chức Phát Hành.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công Bố Thông Tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- | | | |
|-----|---------------------------------------|--|
| 1. | Tổ Chức Phát Hành hoặc Công ty | : Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh |
| 2. | Điều Lệ | : Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành |
| 3. | Bản Công Bố Thông Tin | : Bản Công Bố Thông Tin này là bản cung cấp thông tin của Tổ Chức Phát Hành về trái phiếu chào bán, tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư Trái Phiếu |
| 4. | BCTC | : Báo cáo tài chính |
| 5. | Giấy CN ĐKDN | : Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp |
| 6. | Công ty CP hoặc CTCP | : Công ty cổ phần |
| 7. | TNHH | : Trách nhiệm Hữu hạn |
| 8. | HĐTV | : Hội đồng Thành viên |
| 9. | TGD | : Tổng Giám đốc |
| 10. | KTT | : Kế toán trưởng |
| 11. | HĐKD | : Hoạt động kinh doanh |
| 12. | DT | : Doanh thu |
| 13. | DTT | : Doanh thu thuần |
| 14. | GVHB | : Giá vốn hàng bán |
| 15. | LNST | : Lợi nhuận sau thuế |
| 16. | TTS | : Tổng Tài Sản |
| 17. | TSLĐ | : Tài sản lưu động |
| 18. | HTK | : Hàng tồn kho |
| 19. | VCSH | : Vốn chủ sở hữu |
| 20. | UBND | : Ủy ban Nhân dân |
| 21. | BDS | : Bất động sản |
| 22. | ROE | : Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu |
| 23. | ROA | : Tỷ suất sinh lời trên Tổng Tài sản |
| 24. | Dự án | : để thực hiện dự án Khu du lịch và dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình |

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Công Bố Thông Tin này nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Công Bố Thông Tin này.

III. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty : Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh
- Trụ sở chính : 50 Nguyễn Hữu Cánh, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam
- Giấy CN ĐKDN : số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020
- Vốn điều lệ : 2.619.000.000.000 đồng VND (Hai nghìn sáu trăm mười chín tỷ đồng)
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1.	4299 (Chính)	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, khu công nghiệp và đô thị.
2.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
3.	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
4.	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
5.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng.
6.	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động điều hành bến xe; Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải đường bộ.
7.	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
8.	7710	Cho thuê xe có động cơ
9.	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại nhũ tương, nhựa đường, nhựa lỏng MC.
10.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các loại nhũ tương, nhựa đường, nhựa lỏng MC.
11.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu.
12.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu xăng dầu và các sản phẩm liên quan.
13.	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
14.	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của cảng biển.
15.	9319	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Hoạt động zipline, hoạt động bơi thuyền, thể thao mạo hiểm, nhảy dù và các hoạt động thể thao mạo hiểm khác.
16.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

17.	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao
18.	7912	Điều hành tua du lịch
19.	4101	Xây dựng nhà để ở
20.	4102	Xây dựng nhà không để ở
21.	4291	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng cảng biển đường thủy, thủy lợi.
22.	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
23.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn.
24.	2394	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
25.	0710	Khai thác quặng sắt Chi tiết: Khai thác và chế biến quặng sắt.
26.	0722	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác và chế biến quặng bô xít, man gan, titan.
27.	6419	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết: Đại lý thu đổi ngoại tệ.
28.	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công các sản phẩm cơ khí phục vụ giao thông, điện, công nghiệp.
29.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở, văn phòng; Kinh doanh bất động sản khác.
30.	4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng các công trình điện, thủy điện.
31.	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
32.	4211	Xây dựng công trình đường sắt
33.	4212	Xây dựng công trình đường bộ
34.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế, thẩm tra công trình cầu đường; Thiết kế sản phẩm công nghiệp, giao thông vận tải; Kiểm định công trình; Dịch vụ thí nghiệm, kiểm tra độ bền cơ học của bê tông, kết cấu.
35.	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi.
36.	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm mộc mỹ nghệ.
37.	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
38.	2431	Đúc sắt, thép
39.	2930	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác
40.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.
41.	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
42.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài.
43.	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề; Hoạt động khám phá hàng động; Dịch vụ cáp treo.

44.	9311	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở thể thao như sân vận động bóng đá, bể bơi, sân golf và các hoạt động thể thao khác.
45.	0119	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây hàng năm khác
46.	0129	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm; Trồng cây lâu năm khác.
47.	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
48.	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
49.	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp
50.	0220	Khai thác gỗ
51.	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
52.	0311	Khai thác thủy sản biển
53.	3511	Sản xuất điện Chi tiết: Điện gió, điện mặt trời.
54.	0312	Khai thác thủy sản nội địa
55.	0321	Nuôi trồng thủy sản biển
56.	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
57.	1702	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa
58.	1811	In ấn
59.	1812	Dịch vụ liên quan đến in
60.	3100	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ.
61.	3314	Sửa chữa thiết bị điện
62.	3319	Sửa chữa thiết bị khác
63.	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
64.	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
65.	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
66.	4311	Phá dỡ

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh tiền thân là Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Trường Thịnh, được thành lập theo Quyết định số 989/QĐ/DN do UBND tỉnh Quảng Bình cấp ngày 11/11/1994 và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 047276 đăng ký lần đầu ngày 14/11/1994 với ngành nghề kinh doanh chính là chuyên thi công các công trình xây dựng, thầu phụ. Với bề dày hơn 25 năm kinh nghiệm, quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn có thể chia thành các giai đoạn như sau:

❖ Giai đoạn 1999 - 2004

- Năm 1999, Công ty được Bộ GTVT lựa chọn là thành viên chính trong Liên danh xây dựng Quảng Bình để thi công dự án đường Hồ Chí Minh - Nhánh Đông.
- Công ty tập trung chính vào lĩnh vực xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, chọn giao thông làm ngành nghề cốt lõi, tiền đề cho sự phát triển Công ty.
- Tháng 12/2004: Khu du lịch Sun Spa Resort giai đoạn 1 của Công ty đã được xây dựng hoàn chỉnh và chính thức trở thành khu nghỉ dưỡng cao cấp 5 sao duy nhất tại tỉnh Quảng Bình.

- ❖ Giai đoạn từ 2005 - 2009: Công ty bắt đầu lộ trình xây dựng thành một tập đoàn kinh tế đa ngành nghề, hoàn thiện mô hình quản lý từ công ty mẹ đến công ty con, đầu tư trang thiết bị hiện đại.
- Tháng 12/2005: Khởi công dự án BOT Đường tránh TP. Đồng Hới, mở đầu cho các dự án công trình kết cấu hạ tầng giao thông và dự án trọng điểm quốc gia.
- Tháng 05/2007: Công ty đầu tư dự án Thủy điện La Trống.
- Tháng 10/2008: Khởi công dự án nâng cấp QL1A đoạn từ thành phố Đồng Hà đến thị xã Quảng Trị.
- Tháng 06/2009: Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
- ❖ Giai đoạn từ 2010 – 2020: Phát triển không ngừng trở thành một tập đoàn kinh tế lớn mạnh theo hình thức cổ phần, liên doanh liên kết, tiến hành tái cấu trúc bộ máy, mở rộng đầu tư dự án.
- Tháng 9/2010: Hoàn thành đưa vào khai thác giai đoạn 2 khu du lịch Sun Spa Resort và khu du lịch sinh thái Động Thiên Đường; đưa dự án BOT đường tránh TP. Đồng Hới đi vào hoạt động
- Năm 2013: BOT Đường cao tốc 1 từ Km 672 + 670 - Km 704 + 900: Quảng Bình

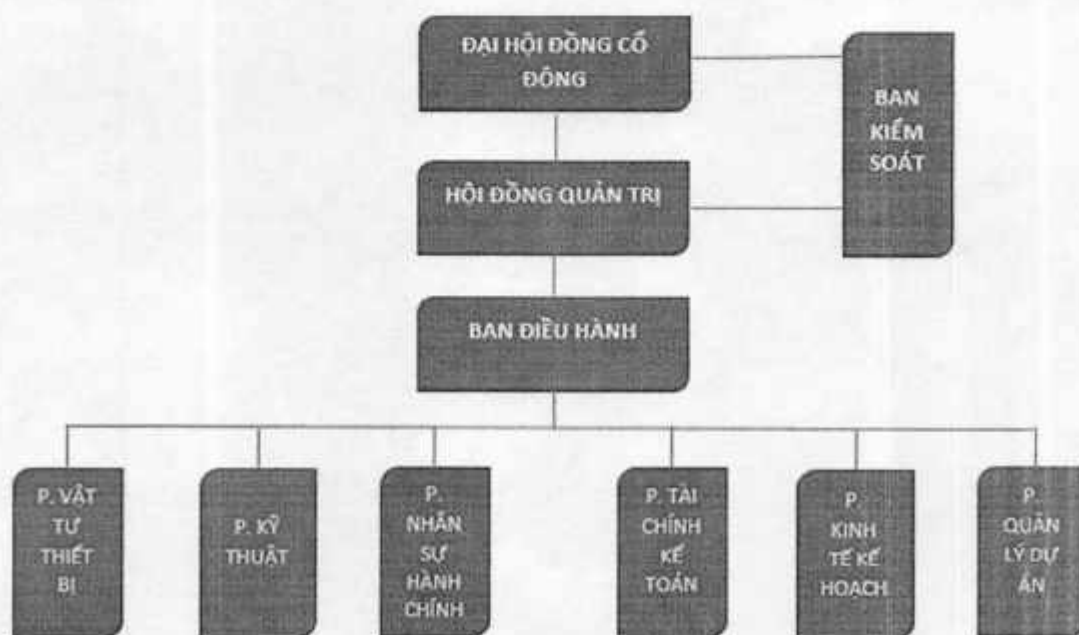
BOT Đường cao tốc 1 từ Km 756 + 170 - Km 756 + 705: Quảng Trị

- Năm 2018-2019: Đầu tư dự án Sun Spa – Đảo Yến Resort tại xã Quảng Đông, dự án Hòn La Seaport, dự án Bang Mineral Hot Spring, dự án sân Golf Bảo Ninh - Trường Thịnh.

Sau 25 năm hoạt động và phát triển, vốn điều lệ của Tập đoàn đã tăng lên 2.619 tỷ đồng, Trường Thịnh đã trở thành Tập đoàn vững mạnh trong lĩnh vực xây dựng và khai thác dịch vụ du lịch. Hiện nay, Tập đoàn có 11 đơn vị thành viên và hơn 1.200 cán bộ công nhân viên, cùng một lực lượng xe, máy thi công hùng hậu (khoảng 400 đầu xe máy, thiết bị hiện đại đủ năng lực thi công các công trình xây dựng giao thông lớn).

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Tổ Chức Phát Hành

Bộ máy quản lý của Công ty là một thể thống nhất trên nguyên tắc phân quyền giúp Công ty đạt được hiệu quả hoạt động cao nhất:



Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

Trong đó:

- **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan quyết định cao nhất của công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.
- **Ban kiểm soát:** Là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, để thay mặt cho cổ đông kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan, trung thực tình hình tài chính và mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, quản trị, điều hành của công ty. Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên, thường trú tại Việt Nam, với nhiệm kỳ năm năm.
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có 03 (ba) thành viên, với nhiệm kỳ năm năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của công ty.
- **Ban Điều hành:** Gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm điều hành, giải quyết công việc hàng ngày của công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao.
- **Các Phòng/Ban chuyên môn tại Văn phòng công ty:** chịu trách nhiệm tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao

2.1 Thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1	Võ Minh Hoài	Chủ tịch HĐQT	08/04/1958	194057233
2	Nguyễn Bảo Ngọc	Ủy viên HĐQT	06/03/1991	024582596
3	Trương Thị Kim Oanh	Ủy viên HĐQT	26/07/1982	194102423

Sơ yếu lý lịch từng thành viên

❖ Ông Võ Minh Hoài – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Võ Minh Hoài
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1958
- Số CMND: 194057233
- Ngày cấp: 02/6/2010
- Quê quán: xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: phường Hải Đình, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1976 đến 1978	Tỉnh Quảng Bình	Hoạt động tại Đoàn Thanh Niên
Từ 1979 đến 1988	Tỉnh Quảng Bình	Thợ may
Từ 1989 đến 1993	Tổ hợp xây dựng Thủy Lợi	Người sáng lập

Từ 1994 đến 2009	Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Trường Thịnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ 2009 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị.

❖ **Bà Nguyễn Bảo Ngọc – Ủy viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Nguyễn Bảo Ngọc
- Ngày tháng năm sinh: 06/03/1991
- Số CMND: 024582596
- Ngày cấp: 14/07/2014
- Quê quán: Tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: D4A Thát Sơn, P15, Q10, TP Hồ Chí Minh.
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2013 đến 2015	Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV BOT Trường Thịnh	Giám đốc
Từ 2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

❖ **Bà Trương Thị Kim Oanh – Ủy viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Trương Thị Kim Oanh
- Ngày tháng năm sinh: 26/7/1982
- Số CMND: 194102423
- Ngày cấp: 26/4/2013
- Quê quán: xã Bảo Ninh - tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Phường Hải Đình – TP Đồng Hới – tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh	Ủy viên HĐQT

2.2 Thành viên Ban giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1	Võ Hoàng Anh	Tổng Giám Đốc	07/12/1985	194188629
2	Nguyễn Bảo Ngọc	Phó Tổng Giám Đốc	06/03/1991	024582596
3	Võ Văn Thi	Phó Tổng Giám Đốc	05/04/1967	044067000845
4	Phạm Duy Trức	Phó Tổng Giám Đốc	28/04/1972	194080563
5	Nguyễn Thị Loan	Phó Tổng Giám Đốc	02/02/1962	194403945
6	Lê Trường Thanh	Phó Tổng Giám Đốc	08/07/1976	194059154

Sơ yếu lý lịch từng thành viên

❖ **Ông Võ Hoàng Anh – Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Võ Hoàng Anh
- Ngày tháng năm sinh: 07/12/1985
- Số CMND: 194188629
- Ngày cấp: 12/05/2004
- Quê quán: Quảng Xuân, Quảng Trạch, Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Quảng Thọ, Quảng Trạch, Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2012 đến 2015	Công ty Hoàng Minh	Giám đốc
Từ 2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh	Tổng Giám đốc

❖ **Bà Nguyễn Bảo Ngọc – Phó Tổng Giám Đốc**

Xem thêm thông tin tại mục 2.1

❖ **Ông Võ Văn Thi – Phó Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Võ Văn Thi
- Ngày tháng năm sinh: 05/04/1967
- Số CMND: 044067000845
- Ngày cấp: 24/9/2018
- Quê quán: xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: TDP Diêm Bắc 2, Đức Ninh Đông, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1994 đến 2000	Cty TNHH XDTH Trường Thịnh	Kế toán Trưởng
Từ 2000 đến 2007	Công ty TNHH XDTH Trường Thịnh	Phó Giám đốc
Từ 2007 đến 2012	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Phó Tổng Giám đốc
Từ 2012 đến nay	Công ty CP Thủy Điện Trường Thịnh	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh kiêm Giám đốc

❖ **Ông Phạm Duy Trục – Phó Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Phạm Duy Trục
- Ngày tháng năm sinh: 28/4/1972

- Số CMND: 194080563
- Ngày cấp: 22/8/2015
- Quê quán: xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Phường Nam Lý – TP Đồng Hới – tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1993 đến 1996	XN Công trình Giao thông	Nhân viên kế toán
Từ 1996 đến 1998	Công ty TNHH XDTH Trường Thịnh	Nhân viên phòng Kế hoạch - Vật tư
Từ 1998 đến 2003	Công ty TNHH XDTH Trường Thịnh	Phó Phòng Kinh tế Kế hoạch
Từ 2003 đến 2017	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Trưởng Phòng Kinh tế Kế hoạch
Từ 2017 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Phó Tổng giám đốc

❖ **Bà Nguyễn Thị Loan – Phó Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Loan
- Ngày tháng năm sinh: 02/02/1962
- Số CMND: 194403945
- Ngày cấp: 19/3/2005
- Quê quán: Quảng Thuận – Quảng Trạch – Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Phường Hải Đình – Tp Đồng Hới – Tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1994 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh	Phó Tổng giám đốc

❖ **Ông Lê Trường Thanh – Phó Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Lê Trường Thanh
- Ngày tháng năm sinh: 08/07/1976
- Số CMND: 194059154
- Ngày cấp: 05/09/2015
- Quê quán: xã Quảng Lộc, TX. Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: xã Quảng Lộc, TX. Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 đến 10/2008	Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm thuộc Tổng công ty TVTK Giao thông vận tải	Nhân viên

Từ 10/2008 đến 10/2019	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Trưởng phòng Kỹ Thuật
Từ 11/2020 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh	Phó Tổng giám đốc

2.3 Thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1	Nguyễn Thọ Trường	Trưởng ban kiểm soát	19/10/1978	194105054
2	Trần Ngọc Dương	Phó ban kiểm soát	14/10/1981	044081000834

Sơ yếu lý lịch từng thành viên

❖ **Ông: Nguyễn Thọ Trường – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Nguyễn Thọ Trường
- Ngày tháng năm sinh: 19/10/1978
- Số CMND: 194105054
- Ngày cấp: 3/10/2007
- Quê quán: An Ninh, Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: An Ninh, Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn: Đại học.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2005 đến 2009	Công ty cổ phần Trường Thịnh 5	Trưởng phòng Kế hoạch
Từ 2009 đến 2012	Công ty cổ phần Trường Thịnh 5	Phó Giám đốc
Từ 2013 đến 2014	Công ty cổ phần Trường Thịnh 5	Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư
Từ 2015 đến 2016	Công ty MTV Xây lắp Trường Thịnh	Phó Giám đốc
Từ 2016 đến 2018	Công ty Cổ phần ĐT và TM Trường Thịnh	Phó Giám đốc
Từ 2018 đến nay	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Trưởng ban Kiểm soát

❖ **Ông: Trần Ngọc Dương – Phó Ban Kiểm soát.**

- Họ và tên: Trần Ngọc Dương
- Ngày tháng năm sinh: 14/10/1981
- Thẻ căn cước: 044081000834
- Ngày cấp: 27/4/2017 Nơi cấp: Cục QLXNC
- Quê quán: Quảng Tân, Ba Đồn, Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Nam Lý, tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn: Đại học.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2007 đến 2013	Công ty TNHH MTV BOT Trường Thịnh	Nhân viên Phòng kinh tế - kế hoạch

Từ 2015 đến 2017	Công ty TNHH MTV BOT Trường Thịnh	Phó Phòng kế hoạch
Từ 2015 đến T6/2017	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Phó Ban kiểm soát
Từ T6/2017 đến nay	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Trưởng phòng QLDN BOT - kiểm phó Ban kiểm soát

2.4 Kế toán trưởng: Ông Nguyễn Mạnh Hải

- Họ và tên: Nguyễn Mạnh Hải
- Ngày tháng năm sinh: 13/08/1981
- Số CMND: 194074676
- Ngày cấp: 16/03/2015
- Quê quán: Phường Hải Đình, Đồng Hới, Quảng Bình
- Nơi đăng ký HKTT: Phường Đồng Sơn, Đồng Hới, Quảng Bình
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 3/2005 đến 6/2010	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Cán bộ phòng vật tư, Phó phòng vật tư
Từ 7/2010 đến 4/2016	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Cán bộ phòng kế toán, phó phòng kế toán
Từ 6/2016 đến 9/2016	Công ty CP Tổng công ty cơ giới Trường Thịnh	Kế toán trưởng
Từ 9/2016 đến 12/2016	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương Mại Trường Thịnh	Kế toán trưởng
Từ 1/2017 đến nay	CTCP Tập đoàn Trường Thịnh	Kế toán trưởng

3. Cơ cấu cổ đông của Tổ Chức Phát Hành

Cơ cấu cổ đông của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 11/06/2020 như sau:

STT	Tên cổ đông	Giá trị phần vốn góp	Tỷ lệ góp (%)
1	Võ Minh Hoài	2.386.692.500.000	91,13%
2	Trương Thị Kim Oanh	512.500.000	0,02%
3	Nguyễn Bảo Ngọc	231.795.000.000	8,85%
Tổng cộng		2.619.000.000.000	100

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

4. Danh sách công ty con của Tổ Chức Phát Hành, những công ty mà Tổ Chức Phát Hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ Chức Phát Hành

4.1. Danh sách công ty con:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp
1.	1. Công ty TNHH B.O.T Đường tránh thành phố Đồng Hới	Xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	Thu phí đường bộ	100%
2.	Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Thịnh	Thôn Mỹ Cảnh, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Khách sạn và du lịch	100%
3.	Công ty TNHH MTV Xây lắp Trường Thịnh	50 Nguyễn Hữu Cảnh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Xây lắp	100%
4	Công ty TNHH MTV BOT Trường Thịnh	50 Nguyễn Hữu Cảnh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Thu phí đường bộ	100%
5.	Công ty TNHH BOT Quảng Trị	Xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Thu phí đường bộ	100%
6.	Công ty CP Du lịch Suối Bang Trường Thịnh	Tầng 7, tòa nhà tập đoàn Trường Thịnh, số 50 Nguyễn Hữu Cảnh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Du lịch, nghỉ dưỡng	75%
7.	Công ty CP Trường Thịnh Golf & Resort	50 Nguyễn Hữu Cảnh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Giải trí, nghỉ dưỡng	70%

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

4.2. Danh sách Công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp
1.	Công ty CP Thủy điện Trường Thịnh	50 Nguyễn Hữu Cánh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Thủy điện	76%
2.	Công ty CP Trường Thịnh 5	50 Nguyễn Hữu Cánh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Xây lắp	49%
3.	Công ty CP Đầu tư và thương mại Trường Thịnh	50 Nguyễn Hữu Cánh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Xây lắp	29,21%
4	Công ty TNHH Đầu tư BT Cam Lộ - Túy Loan	Số 475 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	22,74%

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

4.3. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ Chức Phát Hành

Không có

5. Hoạt động kinh doanh chính và các dự án chủ đạo đã/đang triển khai

Hiện nay, hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh bao gồm:

- Hoạt động xây lắp kết cấu hạ tầng, giao thông;
- Hoạt động bán hàng hóa và thành phẩm;
- Hoạt động trạm thu phí;
- Hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản.

5.1. Hoạt động xây lắp

Đây là ngành nghề truyền thống và là thế mạnh của Trường Thịnh, với kinh nghiệm 25 năm hoạt động trong ngành xây lắp, là nhà thầu xây dựng cho những dự án xây lắp trọng điểm quốc gia với các phương thức từ nhà thầu chính, đến các hình thức BOT, BT, BOO. Tỷ trọng doanh thu xây lắp chiếm 87.4% doanh thu năm 2019.

- ❖ Phương thức kinh doanh: Trường Thịnh trực tiếp đấu thầu các công trình và giao cho các nhà thầu phụ thi công (thầu phụ thường là các công ty con của Trường Thịnh). Ngoài ra, Trường Thịnh còn tham gia đấu thầu các dự án mang tính trọng điểm quốc gia, được ký kết theo hình thức B.O.T, B.T.

Trường Thịnh hiện đang là đơn vị thi công uy tín và đứng đầu tại tỉnh Quảng Bình:

- Đối với các công trình dân dụng: Hiện tại, Trường Thịnh đang là nhà thầu chính cho các dự án của chính Tập đoàn Trường Thịnh.

- Đối với các công trình xây lắp giao thông, hạ tầng: tỷ lệ số dự án trúng thầu/ số lượng dự án tham gia thầu của Trường Thịnh đạt khoảng 80%, bao gồm hầu hết các công trình lớn, trọng điểm quốc gia với nhiều lợi thế và kinh nghiệm hơn các công ty khác trong ngành.

Trường Thịnh thực hiện xây lắp công trình theo ba hình thức: nhà thầu xây lắp, tổng thầu EPC và tổng thầu chìa khóa trao tay.

❖ Năng lực máy móc thiết bị

Với hoạt động chính là thi công xây lắp và trực tiếp thực hiện các công trình, Trường Thịnh liên tục đầu tư về máy móc thiết bị và phương tiện vận tải nhằm đáp ứng nhu cầu của hoạt động kinh doanh. Tổng giá trị máy móc thiết bị và phương tiện vận tải mà Công ty mẹ Trường Thịnh và các công ty con đã đầu tư khoảng 734 tỷ đồng và sau khi khấu hao hiện còn lại khoảng 351 tỷ đồng tính đến ngày 31/12/2019.

❖ Các công trình lớn mà Trường Thịnh đã và đang thực hiện:

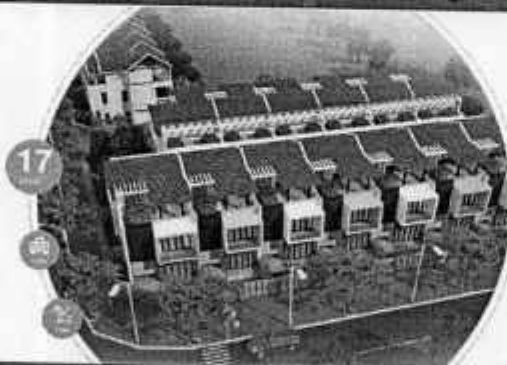
Loại hình	Nội dung
Công trình B.O.T	Tại khu vực từ tỉnh Quảng Bình đến thành phố Đà Nẵng, Trường Thịnh đã và đang thực hiện 4 dự án B.O.T, 1 dự án B.T trọng điểm quốc gia bao gồm: - B.O.T Đường Tránh - TP Đồng Hới (2005) ▪ Tổng mức đầu tư: 656,85 tỷ đồng (Công ty góp 450 tỷ đồng) ▪ Thời gian khai thác: 22 năm - B.O.T từ huyện Quảng Ninh đến huyện Lệ Thủy - Tỉnh Quảng Bình (2013): ▪ Tổng mức đầu tư: 975,21 tỷ đồng - B.O.T từ huyện Gio Linh đến thành phố Đông Hà (2013) ▪ Tổng mức đầu tư: 1.067,79 tỷ đồng - B.O.T từ thành phố Đông Hà đến thị xã Quảng Trị - tỉnh Quảng Trị (2008) ▪ Tổng mức đầu tư: trên 1.030,57 tỷ đồng ▪ Thời gian khai thác: 19 năm 7 tháng - B.T đường Hồ Chí Minh La Sơn - Túy Loan (từ thành phố Thừa Thiên Huế tới thành phố Đà Nẵng) (2013) ▪ Tổng mức đầu tư: 1.700 tỷ đồng (Công ty góp vốn 300 tỷ đồng)
Công trình hạ tầng giao thông	Một số các công trình giao thông lớn mà Trường Thịnh đã thi công như: - Đường Hồ Chí Minh - nhánh Đông, - Đường xuyên Á - tỉnh Quảng Trị, - Đường nối Mũi Ông - Hòn Cò, Quốc lộ 12A, - Dự án nâng cấp mở rộng QL1A đoạn thành phố Thanh Hóa - Diễn Châu - tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, - Dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 279 đoạn Tân Sơn - Than Muội và đoạn Đồng Mờ - Tu Đồn tỉnh Lạng Sơn, - Dự án đầu tư nâng cấp QL4 đoạn nối Hà Giang - Lào Cai...
Công trình dự án du lịch, resort, spa.	Ngoài hai lĩnh vực xây dựng nêu trên, Trường Thịnh cũng là nhà đầu tư, nhà thầu thi công khu du lịch nghỉ dưỡng: - Resort, Villa: Khu nghỉ dưỡng 5 sao Sun Spa Resort, Khu biệt thự sinh thái Sun Rise Villa, Khu nghỉ dưỡng Sun Spa – Đảo Yến, Khu nghỉ dưỡng Sun Rise Bảo Ninh - Công trình du lịch: Khu du lịch sinh thái Động Thiên Đường, Dự án suối nước nóng Bang Mineral, Dự Án Bảo Ninh Trường Thịnh Golf Course



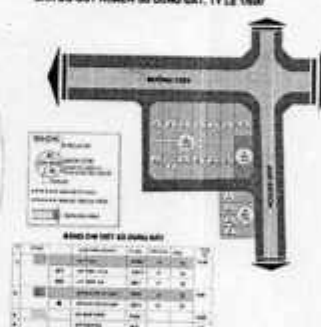
Đường tránh lũ quốc lộ 1



Đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan



BẢN QUYỀN THIẾT KẾ ĐƯỜNG GẮT, TỶ LỆ 1:500



Khu nhà ở Trường Thịnh Hoàng Sâm - F325

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

- ❖ Những dự án mới do Trường Thịnh làm chủ đầu tư & thực hiện thi công trong 2019
 - Đường cao tốc Bắc Nam và các công trình khác.
 - Dự án Thủy điện La Trọng.
 - Dự án khu sinh thái nước nóng Bang.
 - Dự án sân Golf Trường Thịnh.
- ❖ Các Hợp đồng lớn đã và đang thực hiện trong năm 2020:

TT	Tên công trình/Dự án	Giá trị hợp đồng	Ghi chú
1	Gói thầu XL7A: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km21-Km23 (Không bao gồm cầu Cạn 1)	131	2020

TT	Tên công trình/Dự án	Giá trị hợp đồng	Ghi chú
2	Gói thầu XL7B: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km23-Km26+500 (Không bao gồm các cầu: Mụ Em1, Mụ Em2, Mụ Em4, C4, Cạn 2, Khe Lạnh)	303	2020
3	Gói thầu XL8: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km26+500-Km31 (Không bao gồm các cầu: Ba Ran 1, Ba Ran 2, Ba Ran 3, Thầu Dầu, Thầu Chui 1, Khe Lô, Cạn 4)	313	2020
4	Gói thầu XL9A: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km31-Km34 (Không bao gồm các cầu: Lò Ô, Ba Bì)	274	2020
5	Gói thầu XL9B: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km34-Km38 (Không bao gồm các cầu: Mỏ Ran, Km35+879,48, Km36+314,78, Km36+553,94)	135	2020
6	Gói thầu XL11: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km41-Km45 (Không bao gồm các cầu: Km41+88,09, Km41+950,15, Km43+122,19)	364	2020
7	Gói thầu XL12: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km45-Km47+421	259	2020
8	Gói thầu 14: Công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Tuý Loan Km49+448,10-Km52	34	2020
9	Gói thầu XL21: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC các cầu: Cạn số 1, C4, Cạn 2, Khe Lạnh	157	2020
10	Gói thầu XL31: Xây lắp và khảo sát, thiết kế BVTC đoạn Km 66-Km78 +300 và hệ thống ATGT đoạn Km 36-Km 78 + 300	41	2020
11	Dự án: Hệ thống đường từ cầu Nhật lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đồng gói thầu số 7	92	2020
12	Dự án: Hệ thống đường từ cầu Nhật lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đồng gói thầu số 9	66	2020
13	Gói thầu số 15: Xây dựng kè đoạn từ Km0+627,49-km1+505,28; Công trình kè cửa sông biển Nhật Lệ, Tp Đồng Hới	14	2020
14	Gói thầu số 10: Xây dựng kè đoạn từ Km0+627,49-Km1+505,28; Công trình kè cửa sông biển Nhật Lệ, Tp Đồng Hới	40	2020
15	Xây lắp gói thầu số 01: Đường Mai - An Thủy Lệ Thủy	14	2020
16	Điện chiếu sáng, hạ thế và đường dây 22kv, thiết bị thuộc dự án Tạo quỹ đất Khu dân cư phía Đông Nam đường Lê Lợi, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới với Trung tâm phát triển quỹ đất	12	2020

TT	Tên công trình/Dự án	Giá trị hợp đồng	Ghi chú
17	Gói thầu số 5: Km358+00-Km363+00 dự án đầu tư nâng cấp Quốc lộ 4 Đoạn nối Hà Giang - Lào Cai Giai đoạn 1	96	2020
18	Gói thầu XL04 : Km37+300 - Km46+200, dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lộ - La Sơn thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020 (phần giá trị của Tập đoàn Trường Thịnh).	290	2020
19	Gói thầu số 21: Xây lắp Tuyến kết nối 4, trừ cầu Đức Nghĩa (bao gồm chi phí hạng mục chung và dự phòng), Dự án: Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông.	60	2020
20	Gói thầu: Xây dựng (bao gồm chi phí dự phòng) Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Trần Phú, thành phố Đồng Hới.	9	2020
Tổng giá trị hợp đồng		2.705	

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

5.2. Hoạt động bán hàng hóa và thành phẩm

❖ Phương thức kinh doanh

Đây là hoạt động Trường Thịnh mua bán và kinh doanh vật liệu xây dựng. Trường Thịnh trực tiếp nhập vật tư từ nhà sản xuất và khai thác tài nguyên để bán cho các dự án của Công ty, các công ty liên quan trong Tập đoàn và các đối tác, nhà thầu khác trên thị trường. Trong đó, tỷ trọng bán vật tư cho nội bộ Tập đoàn chiếm khoảng 90% doanh thu hoạt động này.

Hiện nay, Trường Thịnh đang sở hữu 04 (bốn) mỏ đá: Mỏ đá Áng Sơn, Lâm Hóa, Trạm Trộn, Thượng Long và có 5 trạm bê tông xi măng, 3 trạm bê tông nhựa móng.

❖ Mặt hàng kinh doanh

- Vật liệu xây dựng: Xi măng, sắt, thép, gạch, đá, cát, dầu, nhựa đường...;
- Sản phẩm bán thành phẩm vật liệu xây dựng: bê tông trộn sẵn (Ready-mixed concrete), bê tông nhiều mặt, đá xây dựng các loại và nguyên liệu đá vôi cung cấp cho các nhà máy xi măng.

5.3. Hoạt động trạm thu phí

Tên dự án	Dự án mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ thành phố Đông Hà đến thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị (Km756+705 - Km769+947) theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT) (gọi tắt là đoạn Đông Hà - Quảng Trị)
Giới thiệu chung	- Chiều dài tuyến: 13,242 km - Thời gian thi công: Từ 18/10/2008 đến 30/5/2014 - Thời gian đưa dự án vào khai thác: 17/6/2014 - Thời gian bắt đầu thu phí hoàn vốn: 06/7/2014
Doanh nghiệp thực hiện dự án	Công ty TNHH XDTH Trường Thịnh (Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh)

Địa bàn thu phí	Xây dựng trạm thu phí tại Km763+800 Quốc lộ 1A
Thời gian thu phí	19 năm 7 tháng
Tổng mức đầu tư (TMĐT)	- TMĐT (điều chỉnh lần thứ 2): 1.030.574.000.000 đồng (trong đó vốn ngân sách đầu tư cho dự án: 144.321.000.000 đồng)
Tiến độ thanh toán dự án	Dự án đã được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán dự án hoàn thành;

5.4. Hoạt động đầu tư

Ngoài các hoạt động kinh doanh truyền thống trên, trong các năm gần đây, Trường Thịnh còn thực hiện hoạt động đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết với các dự án thuộc nhiều lĩnh vực: thủy điện, du lịch, bất động sản, BOT...

5.4.1. Các dự án BOT

Trong thời gian qua, Trường Thịnh thực hiện đầu tư các dự án BOT thông qua việc góp vốn vào các công ty thực hiện dự án. Bốn dự án BOT mà Trường Thịnh đang triển khai là: BOT Đồng Hà (đã được đề cập ở phần trên), BOT Trường Thịnh, BOT Đồng Hới, BOT Quảng Trị.

❖ BOT Trường Thịnh

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình QL1 đoạn Km672+600 ÷ Km704+900, tỉnh Quảng Bình theo hình thức hợp đồng BOT.
- Doanh nghiệp thực hiện dự án: Công ty TNHH BOT Trường Thịnh
- Địa bàn thu phí: QL1 đoạn Km672+600 ÷ Km704+900, tỉnh Quảng Bình (huyện Quảng Ninh và huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình)
- Thời gian thu phí: Từ năm 2016 đến 2037
- Tổng mức đầu tư: 975.213 triệu đồng

❖ BOT Đồng Hới

- Tên dự án: Trạm thu phí Quán Hàu - Dự án BOT quốc lộ 1A đoạn tránh Thành phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình
- Doanh nghiệp thực hiện dự án: Công ty TNHH BOT Đường tránh Thành phố Đồng Hới
- Địa bàn thu phí: quốc lộ 1A đoạn tránh Thành phố Đồng Hới – Tỉnh Quảng Bình
- Thời gian thu phí: Từ năm 2008 đến 2028
- Tổng mức đầu tư: 656.850 triệu đồng

❖ BOT Quảng Trị

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng QL1 đoạn K741+170 ÷ Km756+705, tỉnh Quảng Trị theo hình thức hợp đồng BOT.
- Doanh nghiệp thực hiện dự án: Công ty TNHH BOT Quảng Trị
- Nhà đầu tư được chỉ định: Liên danh BOT Quảng Trị, bao gồm: Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh + Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn.
- Địa bàn thu phí: Km763+800 đoạn từ TP Đồng Hà đến thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị
- Thời gian thu phí: Từ năm 2016 đến 2038
- Tổng mức đầu tư: 1.067.793 triệu đồng.



Trạm thu phí Quán Hâu



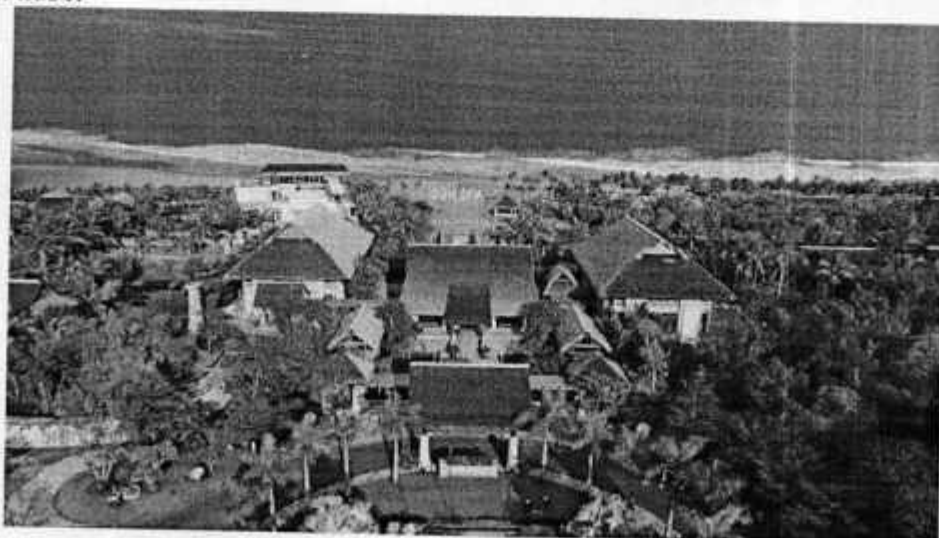
Trạm thu phí Triệu Phong - Quảng Trị



Trạm thu phí Trường Thịnh

5.4.2. Dự án Khu nghỉ dưỡng 5 sao Sun Spa Resort

- Vị trí: Bán đảo Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Khu nghỉ dưỡng 5 sao Sun Spa Resort nằm bên bờ sông Nhật Lệ hiền hòa, ngay khu trung tâm thành phố đẹp như tranh, cách đi sản thiên nhiên thế giới Phong Nha – Kẻ Bàng 30km đã được UNESCO công nhận. Khu du lịch Sun Spa có vị trí tuyệt đẹp với 3 mặt giáp biển, nằm trên bãi biển tuyệt đẹp, khu nghỉ gồm 234 phòng đạt tiêu chuẩn quốc tế, các phòng họp, nhà hàng, bể bơi ngoài trời và các tiện thể nghỉ tiêu khiển khác như sân tennis, Jet Ski. Sun Spa Resort là điểm ngừng chân độc đáo và lí tưởng cho chuyến chu du của du khách đến miền Trung Việt Nam.
- Quy mô: Khu nghỉ dưỡng 5 sao hoạt động ổn định với hơn 234 phòng building, 40 phòng bungalow và 19 villa cùng với các dịch vụ ẩm thực, giải trí, đáp ứng mọi nhu cầu nghỉ dưỡng của du khách trong và ngoài nước.



Nguồn: CTCP Tập đoàn Trường Thịnh

5.4.3. Dự án Khu du lịch sinh thái Động Thiên Đường

- Vị trí: Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng
- Quy mô: Động Thiên Đường có chiều dài hơn 31,4km, được đánh giá là hang động khô dài nhất châu Á
- Tập đoàn Trường Thịnh được UBND tỉnh Quảng Bình chấp thuận đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác động Thiên Đường.

5.4.4. Dự án Bang

- Tên đầy đủ: Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng Suối nước nóng Bang
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh
- Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực quản lý và tổ chức kinh doanh khai thác dự án
- Vị trí, địa điểm xây dựng công trình
 - + Địa điểm xây dựng của dự án thuộc địa bàn xã Kim Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình;
 - + Quy mô dự án khoảng: 373ha.
 - + Giai đoạn phân khúc đầu dự án có diện tích 110 ha.
- Tổng mức đầu tư dự án: 724 tỷ (sau VAT)



Nguồn: CTCP Tập đoàn Trường Thịnh

5.4.5. Dự án Đầu tư xây dựng sân golf Bảo Ninh

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh theo tiêu chuẩn sân Golf 36 lỗ đạt đẳng cấp quốc tế và các hạng mục phụ trợ hoàn chỉnh.
- Vị trí xây dựng: Xã Bảo Ninh - TP Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình
- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới sân golf 36 lỗ đạt tiêu chuẩn quốc tế trên tổng diện tích 175,76ha
- Mục tiêu dự án:
 - + Đầu tư xây dựng sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh theo tiêu chuẩn sân golf 36 lỗ đạt đẳng cấp quốc tế, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.
 - + Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Quảng Bình..
- Hình thức đầu tư: Xây dựng mới
- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm
- Tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2020 đến năm 2022
- Vốn đầu tư của dự án: 800 tỷ đồng



Phối cảnh dự án Sân golf Bảo Ninh Trường Thịnh

Nguồn: CTCP Tập đoàn Trường Thịnh

5.4.6. Dự án Khu Du lịch và Dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới

- Tên dự án: Khu Du lịch và Dịch vụ Sunrise Bảo Ninh
- Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh
- Địa điểm xây dựng: Xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Vị trí dự án: Tọa lạc tại trục đường Võ Nguyên Giáp, phía Tây giáp cửa sông và biển Nhật Lệ, phía Bắc và phía Đông giáp biển Bảo Ninh, phía Nam giáp huyện Quảng Ninh – Quảng Bình. Dự án nổi bật bởi vị trí đẹp lại ngay sát bờ biển với đường cát trải dài và đặc biệt nằm ở 3 phần khác nhau huyện Mỹ Cảnh mang đến phong thủy cực đẹp, mỗi lô đất nền đều vuông vức và 100% đều hướng biển hoặc sông Nhật Lệ. Từ vị trí này dự án Bảo Ninh Sunrise có khả năng kết nối giao thông một cách nhanh chóng và linh hoạt nhờ có cầu Nhật Lệ đã đưa vào sử dụng và dự án cầu Nhật Lệ 2 đang trong giai đoạn hoàn thành, cùng hệ thống đường giao thông đang được đầu tư xây dựng mới trên quy mô lớn.
- Mục tiêu dự án: Xây dựng Khu du lịch sinh thái và dịch vụ gồm: tổ hợp khách sạn cao cấp, trung tâm thương mại, dịch vụ, khách sạn hỗn hợp nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng và các dịch vụ khác phục vụ nhu cầu du lịch, nghỉ dưỡng cao cấp, tạo việc làm cho người lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.
- Tổng mức đầu tư dự án (phần hạ tầng): 1.391 tỷ đồng
- Quy mô toàn dự án: Đầu tư hoàn thành các khách sạn; khách sạn kết hợp trung tâm dịch vụ thương mại, khách sạn hỗn hợp nghỉ dưỡng; biệt thự nghỉ dưỡng, nhà phố hỗn hợp nghỉ dưỡng (không có đất ở) và hạ tầng cảnh quan phù hợp với Quy hoạch phân khu 1/2000 và Quy hoạch chi tiết xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Giải pháp tổ chức kiến trúc cảnh quan:
 - Vị trí 2 (Khu B), vị trí 3 (Khu C), vị trí 5 (Khu E), vị trí 6 (Khu F), vị trí 7 (Khu G): Bố trí khu nghỉ dưỡng cao cấp với các công trình có chiều cao xây dựng tối đa 25 tầng, riêng vị trí 2 (khu B) có chiều cao xây dựng tối đa 15 tầng, mật độ tối đa 70%, hệ số sử dụng đất tối đa 8 lần.
 - Vị trí 1 (Khu A), vị trí 4 (Khu D) và vị trí 8 (Khu H): bố trí khách sạn cao cấp, khách sạn kết hợp trung tâm thương mại, dịch vụ với các công trình có tầng cao tối đa: 20 tầng; 35 tầng; 40 tầng tùy theo từng vị trí, mật độ xây dựng tối đa 60%, hệ số sử dụng đất tối đa 24 lần.



Phối cảnh Khu Du lịch và Dịch vụ Sunrise Bảo Ninh

- Tiến độ dự kiến: Dự án được chia thành ba giai đoạn đầu tư:
 - o Giai đoạn 1: Hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai, thủ tục đất
 - o Giai đoạn 2: Đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng dự án: dự kiến 12 tháng
 - o Giai đoạn 3:
 - + Bắt đầu chuyển nhượng một phần dự án từ tháng 7.2020 cho các nhà đầu tư thứ cấp
 - + Các nhà đầu tư thứ cấp bắt đầu triển khai khởi công từ tháng 10.2020
 - + Hoàn thiện các tiểu dự án tối đa sau 48 tháng kể từ ngày đủ điều kiện khởi công.
- Tiến độ thực hiện dự án:
 - + Dự án đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai, thủ tục đất và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
 - + Khởi công đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật của dự án vào tháng 10/2020 và hoàn thành vào Quý 2/2022.

6. Tình hình tài chính

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh

Các thông tin được trích từ BCTC hợp nhất được kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, 31 tháng 12 năm 2018 và 31 tháng 12 năm 2019 và như sau:

Bảng 01: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty

Đơn vị: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	2017	2018	2019
1	Doanh thu thuần	1.451.427	2.151.576	1.919.796
2	Giá vốn hàng bán	977.853	1.580.796	1.466.752
3	Lợi nhuận gộp	473.574	570.780	453.044
4	Doanh thu hoạt động tài chính	17.777	8.717	2.243
5	Chi phí tài chính	442.032	436.321	423.131
6	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>442.030</i>	<i>429.630</i>	<i>420.665</i>
7	Chi phí bán hàng	9.276	14.728	14.369
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	58.246	66.325	74.911
	Lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	96	99	(135)
9	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(18.107)	62.221	(57.250)
10	Thu nhập khác	2.309	1.182	2.159
11	Chi phí khác	4.731	12.318	3.810
12	Lợi nhuận khác	(2.422)	(11.136)	(1.650)
13	Tổng LNKT trước thuế	(20.529)	51.085	(58.900)
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	530.720	15.026	892
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	16.225	7.153	9.239
16	Lợi nhuận sau thuế	(37.285)	28.906	(69.031)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và 2019 của TCPH

Bảng 02: Tóm tắt bảng cân đối kế toán của Công Ty

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017	2018	2019
1	TỔNG TÀI SẢN	6.311.037	6.781.610	7.698.213
2	Tài sản ngắn hạn	1.261.043	1.761.192	1.976.485
3	Tiền & tương đương tiền	48.431	88.667	59.691
4	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	132.071	125.410	80.188
5	Các khoản phải thu ngắn hạn	714.778	1.116.366	1.404.889
6	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	122.647	98.248	294.647
7	Trả trước cho người bán	231.064	95.689	100.320
8	Phải thu ngắn hạn khác	361.330	922.868	1.010.535
9	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(263)	(438)	(614)
10	Hàng tồn kho	358.677	427.298	425.797

STT	Chỉ tiêu	2017	2018	2019
11	Tài sản ngắn hạn khác	7.086	3.451	5.919
12	Tài sản dài hạn	5.049.994	5.020.419	5.721.729
13	Các khoản phải thu dài hạn	99.010	118.820	390
14	Tài sản cố định	4.012.637	3.917.834	3.942.994
15	Tài sản cố định hữu hình	4.011.684	3.916.519	3.942.438
16	Tài sản cố định vô hình	953	1.315	555
17	Tài sản dở dang dài hạn	636.430	635.892	978.698
18	Đầu tư tài chính dài hạn	256.705	300.360	604.386
19	Tài sản dài hạn khác	45.212	47.512	195.261
20	TỔNG NGUỒN VỐN	6.331.037	6.781.610	7.698.213
21	Nợ ngắn hạn	1.247.877	1.694.228	2.100.198
22	Phải trả người bán ngắn hạn	109.870	234.817	200.790
23	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	87.068	152.547	1.526
24	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.856	20.211	3.800
25	Phải trả người lao động	6.821	8.572	9.525
26	Chi phí phải trả ngắn hạn	151.508	102.264	151.476
27	Phải trả ngắn hạn khác	16.631	63.966	74.343
28	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	872.632	1.111.464	1.658.616
29	Quỹ khen thưởng phúc lợi	491	387	122
30	Nợ dài hạn	3.797.115	3.362.548	3.785.206
31	Phải trả dài hạn người bán	40.742	131.819	267.919
32	Người mua trả tiền trước dài hạn	582.466	213.564	343.085
33	Chi phí phải trả dài hạn	22.495	56.474	116.993
34	Phải trả dài hạn khác	17.566	19.529	228.167
35	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.101.148	2.901.312	2.779.610
36	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.697	39.850	49.433
37	Vốn chủ sở hữu	1.266.045	1.724.834	1.812.809
38	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.479.127	2.109.000	1.889.000
39	Quỹ đầu tư phát triển	1.198	898	898
40	LNST chưa phân phối	(36.087)	28.827	(69.135)
41	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	19.214	42.733	42.733

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và 2019 của TCPH

Bảng 03: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017	2018	2019
1	Vốn chủ sở hữu (VCSH)	1.266.045	1.724.834	1.812.809
2	Hệ số nợ/VCSH	398,48%	293,17%	324,66%
3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	(36.087)	28.827	(69.135)
4	Tỷ suất LNST/VCSH	-2,85%	1,67%	-3,81%

6.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong những năm qua. Các nghĩa vụ nợ khác như: phải trả người bán, phải trả công nhân viên, phải trả phải nộp khác được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đúng hạn và đầy đủ.

Tình hình thanh toán các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kể trước lần phát hành: Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ trái phiếu đến hạn.

6.3. Tình hình nộp ngân sách Nhà nước:

Các loại thuế, bảo hiểm phải nộp theo luật định đã được Công ty thực hiện kê khai theo đúng các quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn.

7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm tiếp theo

7.1. Kế hoạch kinh doanh 2021 – 2023

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2021	2022	2023
1	Tổng Doanh thu	3.128.279	8.437.362	3.753.935
2	Lợi nhuận sau thuế	515.585	3.653.164	1.569.595
3	Vốn Chủ Sở Hữu (“VCSH”)	2.752.717	2.890.353	3.034.871
4	Tỉ lệ LNST/Tổng Doanh thu	16,48%	43,30%	41,81%
5	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/VCSH	18,73%	126,39%	51,72%

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

7.2. Các biện pháp nhằm đạt được chiến lược

- Kiểm soát, quản lý chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án đang đầu tư.
- Tích cực làm việc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước nhằm tìm kiếm cơ hội bán và/hoặc khai thác các tài sản tương lai.
- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới, quỹ đất mới

IV. THÔNG TIN VỀ LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý của lần phát hành Trái phiếu

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 Về việc phát hành Trái phiếu Doanh nghiệp (“Nghị định 163”);
- Nghị định 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát hành trái phiếu Doanh nghiệp (“Nghị định 81”);
- Điều lệ Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh;
- Nghị quyết số 27/2020/NQ - ĐHĐCĐ ngày 03/11/2020 của Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc phát hành Trái Phiếu và phê duyệt Phương Án phát hành Trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi không kèm chứng quyền, có bảo đảm năm 2020 (“Nghị quyết số 27”);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020;
- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán.

2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành Trái phiếu của doanh nghiệp

Điều kiện phát hành	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
Là công ty cổ phần, công ty TNHH được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt nam	Đáp ứng	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020
Thời gian hoạt động của doanh nghiệp tối thiểu 01 năm	Đáp ứng	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020
Báo cáo tài chính năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức đủ điều kiện theo quy định	Đáp ứng	BCTC hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ - Tại thời điểm 31/12/2019, Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi của một số khoản nợ phải thu đã tồn đọng qua một số kỳ kế toán để xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi. Do đó chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục dự phòng nêu trên hay không. - Đồng thời, Công ty cũng chưa ghi nhận khoản lãi kỳ

Điều kiện phát hành	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
		vọng thu được từ hoạt động đầu tư vào các dự án BOT tại Công ty TNHH BOT Quảng Trị và Công ty TNHH B.O.T Đường tránh thành phố Đồng Hới. Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào liên quan đến các vấn đề nêu trên đều làm ảnh hưởng tới Báo cáo tài chính tổng hợp kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Công văn Số: 616/TĐTT-KT ngày 20/08/2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Thịnh v/v: Đề nghị xác nhận giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh. Công văn số: 610/CV/AVA/NV8 ngày 21/08/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam v/v: Xác nhận giải trình của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.
Hợp đồng tư vấn tới tổ chức tư vấn	Đáp ứng	Hợp đồng số 16/2020/VIS-TVPH
Giới hạn về số lượng nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu	Đáp ứng	Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định 163.
Giao dịch trái phiếu	Đáp ứng	- Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái Phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. - Sau 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, Trái Phiếu được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư.

Điều kiện phát hành	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
Phương án phát hành Trái phiếu được phê duyệt	Đáp ứng	Phương án phát hành Trái Phiếu được cấp thẩm quyền của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 14 Nghị định 163.
Tình hình thanh toán các khoản nợ Trái phiếu đến hạn	Đáp ứng	Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ trái phiếu đến hạn.
Đảm bảo dư nợ trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ tại thời điểm phát hành (bao gồm cả khối lượng dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính quý gần nhất tại thời điểm phát hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Đáp ứng	Dư nợ Trái phiếu phát hành riêng lẻ của Tổ Chức Phát Hành (bao gồm cả khối lượng dự kiến phát hành) là 500 tỷ, tương đương 27,58% Vốn Chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31/12/2019.
Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Đáp ứng	Công ty đã đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành

3. Mục đích phát hành

Tiền thu được từ lần phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để thực hiện Xây dựng cơ sở hạ tầng – kỹ thuật của dự án Khu du lịch và dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Tổng giá trị Trái phiếu phát hành:

Tổng giá trị Trái phiếu phát hành: **500.000.000.000 VND (Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng)**

5. Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu

Dưới đây là các điều kiện và điều khoản của trái phiếu ("*Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu*") với một số nội dung cơ bản sẽ được ghi nhận trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu. Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này điều chỉnh các Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, giá trị 500 (Năm trăm) tỷ đồng, đáo hạn năm 2023 do Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh ("*Tổ Chức Phát Hành*") phát hành trên cơ sở Bản Công Bố Thông Tin ban hành ngày 12/11/2020.

5.1. Định nghĩa chung

- a. "**Tổ Chức Phát Hành**" là Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100195171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 14/11/1994, đăng ký thay đổi lần 22 ngày 11/06/2020

Địa chỉ trụ sở chính tại Số 50, đường Nguyễn Hữu Cánh, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam;

- b. **“Bên Bảo Lãnh”** là Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) – Chi nhánh Hà Nội;
- c. **“Bên Nhận Bảo Lãnh”** là tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký đầy đủ thông tin trong Sổ Đăng Ký (ngoại trừ trái chủ là Ngân hàng TMCP Phương Đông) tại thời điểm đó;
- d. **“Thư Bảo Lãnh”** là văn bản do Bên Bảo Lãnh phát hành dưới hình thức Thư Bảo Lãnh theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam “Quy định về bảo lãnh ngân hàng” đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017;
- e. **“Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu”** là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (VIS) hoặc bất kỳ đại lý đăng ký lưu ký và quản lý Trái Phiếu kế nhiệm hoặc đại lý đăng ký lưu ký và quản lý Trái Phiếu bổ sung nào (tùy từng trường hợp cụ thể) được chỉ định tại từng thời điểm liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu;
- f. **“Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu”** là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) - Chi nhánh Hà Nội, được Tổ Chức Phát Hành chỉ định làm Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu của Trái Phiếu phát hành. Tổ Chức Phát Hành ủy quyền cho Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu theo dõi và tự động thực hiện thanh toán các khoản tiền gốc và lãi Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán vào các tài khoản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu như được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký và theo thông báo của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu;
- g. **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** là bất kỳ đại diện người sở hữu trái phiếu hoặc đại diện người sở hữu trái phiếu kế nhiệm hoặc bổ sung nào (tùy từng trường hợp cụ thể) được chỉ định tại từng thời điểm liên quan đến Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- h. **“Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu”** là giấy chứng nhận sở hữu Trái Phiếu do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu cấp cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu để ghi thông tin về số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đó sở hữu theo mẫu đã được Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Hợp đồng Đại lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu và được đại diện có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu ký và đóng dấu;
- i. **“Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu”** là giấy xác nhận số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu cấp cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo mẫu do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu quy định, được đại diện có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu ký và đóng dấu và chỉ có giá trị xác thực thông tin và số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu tại ngày cung cấp, không có giá trị pháp lý thay thế Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu;
- j. **“Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** là hợp đồng ký kết ngày ~~12~~ tháng ~~11~~ năm 2020 giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mà theo đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định để làm đại diện cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- k. **“Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu”** là hợp đồng ký kết ngày ~~12~~ tháng ~~11~~ năm 2020 giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu mà theo đó Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu được chỉ định để đăng ký, lưu ký và quản lý Trái Phiếu;
- l. **“Hợp Đồng Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu”** là hợp đồng ký kết ngày ~~12~~ tháng ~~11~~ năm 2020 giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu mà theo đó Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu được chỉ định quản lý các Tài Khoản Trái Phiếu và Tài Khoản Trả Nợ của Tổ Chức Phát Hành được mở tại Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu;

- m. **“Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu”** có nghĩa là (các) Hợp đồng mua bán Trái Phiếu được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và (các) Nhà Đầu Tư. Theo đó Nhà Đầu Tư là đơn vị đồng ý mua (các) Trái Phiếu và tuân thủ Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này;
- n. **“Tài Khoản Trái Phiếu”** là tài khoản số 0031103399993999 của Tổ Chức Phát Hành mở tại Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu dùng để giữ, quản lý số tiền thu được từ lần phát hành Trái Phiếu.
- o. **“Tài khoản Trả Nợ”** là tài khoản số 0031102233666888 của Tổ Chức Phát Hành mở tại Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu dùng để nhận tiền do Tổ Chức Phát Hành chuyển vào để thanh toán tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu khi đến hạn.
- p. **“Ngày Làm Việc”** được hiểu là các ngày từ thứ 2 đến hết thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ);
- q. **“Ngày Phát Hành”** là ngày ~~07~~ tháng ~~12~~ năm 2020;
- r. **“Ngày Đáo Hạn”** có nghĩa là ngày đủ 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành;
- s. **“Ngày Thanh Toán Lãi”** là các ngày đủ 12 (mười hai) tháng, 18 (mười tám) tháng, 24 (hai tư) tháng, 30 (ba mươi) tháng và 36 (ba sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành trong suốt thời hạn của Trái Phiếu;
- t. **“Ngày Mua Lại Bắt Buộc”** là ngày Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện nghĩa vụ Mua Lại Bắt Buộc theo Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này;
- u. **“Ngày Đến Hạn Khác”** là Ngày Mua Lại Bắt Buộc hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc Mua Lại Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này;
- v. **“Ngày Mua Lại Trước Hạn”** là ngày Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại trước hạn theo thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, (là ngày Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn trái phiếu theo yêu cầu mua lại trước hạn của Tổ Chức Phát hành hoặc theo yêu cầu bán lại trước hạn của Người Sở Hữu Trái Phiếu);
- w. **“Ngày Chốt Danh Sách”** là ngày chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền hoặc thực hiện nghĩa vụ theo Trái Phiếu (kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu), có nghĩa là:
 - (i) Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Đáo Hạn và Ngày Mua Lại Trước Hạn; hoặc
 - (ii) Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau khi Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu nhận được thông báo Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu; hoặc
 - (iii) Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau khi Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu nhận được thông báo của Bên Bảo Lãnh về Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu;
- x. **“Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh”** là các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành bao gồm nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi trong hạn, tiền phạt chậm trả gốc và tiền phạt chậm trả lãi của Trái phiếu được quy định trong Thư Bảo Lãnh mà những Người Sở Hữu Trái Phiếu không được thanh toán vào Ngày Mua Lại Bắt Buộc (Ngoại trừ Người Sở Hữu Trái phiếu là Ngân hàng TMCP Phương Đông);
- y. **“Nghị Định 163”** là nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- z. **“Nghị định 81”** là nghị định số 81/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 09 tháng 07 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát

hành trái phiếu Doanh nghiệp;

- aa. **“Phương Án Phát Hành Đã Phê Duyệt”** là phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm, với tổng mệnh giá tối đa là 500 (năm trăm) tỷ đồng đã được Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- bb. **“Kỳ Hạn Trái Phiếu”** là thời hạn bắt đầu từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn;
- cc. **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** đối với bất kỳ Trái Phiếu nào là người có tên đăng ký trong Sổ Đăng Ký ghi nhận sở hữu Trái Phiếu đó;
- dd. **“Bản Công Bố Thông Tin”** là Bản Công Bố Thông Tin chính thức này được Tổ Chức Phát Hành ban hành ngày 12/11/2020 để chào bán và phát hành Trái Phiếu (có thể được sửa đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm);
- ee. **“Thông Báo Vi Phạm”** là thông báo bằng văn bản được gửi từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào (tùy trường hợp quy định theo Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này) cho Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Lãnh, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu thông báo rằng Tổ Chức Phát Hành đã vi phạm những sự kiện được quy định trong Phần IV, Mục 5.11.1. Các Sự Kiện Vi Phạm;
- ff. **“Văn Kiện Trái Phiếu”** là Bản Công Bố Thông Tin, Thư Bảo Lãnh, Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu và các Hợp Đồng Mua Bán Trái phiếu được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành, các nhà đầu tư, các Đại lý, các bên liên quan đến việc mua bán và phát hành Trái Phiếu vào Ngày Phát Hành.

5.2. Loại hình, Hình thức, Kỳ hạn, Mệnh giá, Phương thức phát hành

a. Loại hình, Hình thức, Kỳ hạn và Mệnh giá:

- Loại hình Trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm
- Kỳ hạn Trái Phiếu: 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành
- Mệnh giá: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/Trái phiếu
- Hình thức Trái phiếu: Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
- Lãi Suất danh nghĩa: cố định 9.5%/năm (*Chín phẩy năm phần trăm một năm*) trong suốt kỳ hạn trái phiếu.

b. Phương thức phát hành: Phát hành thông qua đại lý phát hành trái phiếu.

5.3. Các tổ chức tham gia lần phát hành:

Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát hành:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

- Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
- Điện thoại: 024 7108 8848 – Fax: 024 3944 5889

Tổ Chức Bảo Lãnh Thanh Toán:

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

- Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191 Fax: (024).37.878.192
- Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Do ông: Phạm Ngọc Vũ Chức vụ: Phó Giám đốc

Tổ Chức Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu:

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

- Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191 Fax: (024).37.878.192
- Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Do ông: Phạm Ngọc Vũ Chức vụ: Phó Giám đốc

Tổ Chức Đại Lý Đăng ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

- Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
- Điện thoại: 024 7108 8848 – Fax: 024 3944 5889

Tổ Chức Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

- Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
- Điện thoại: 024 7108 8848 – Fax: 024 3944 5889

5.4. Lưu ký, Sổ Đăng Ký và chuyển nhượng

a. Lưu ký Trái phiếu:

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (“**Trung Tâm Lưu Ký**”), Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu là Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu duy nhất, không thay đổi, không hủy ngang trừ trường hợp quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu hoặc do bất khả kháng hoặc được sự chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua bằng Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Mục 5.13. Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu lập, duy trì sổ đăng ký (“**Sổ Đăng Ký**”) và quản lý chuyển nhượng đối với Trái Phiếu từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn trừ khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký thì theo quy định của Trung Tâm Lưu Ký.

b. Sổ Đăng Ký:

Theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ lập và lưu giữ Sổ Đăng Ký từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Đến Hạn Khác hoặc đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (nếu áp dụng) và thực hiện báo cáo cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật. Sổ Đăng Ký có các nội dung chủ yếu sau:

- (i) Tên Tổ Chức Phát Hành; Tên Sổ Đăng Ký; Tên, Mệnh giá Trái Phiếu, Kỳ hạn, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn; Lãi suất, Phương thức trả lãi, Thời điểm trả lãi, Ký hiệu, số seri trong Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu/Giấy Xác Nhận Sổ Dư Trái Phiếu của từng Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (ii) Tên tổ chức, số giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi

cấp, địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức); họ và tên, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp và địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân) tại thời điểm sở hữu Trái Phiếu;

- (iii) Tổng mệnh giá Trái Phiếu và tổng số Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ; và
- (iv) Chi tiết quá trình chuyển nhượng và các hạn chế chuyển nhượng Trái Phiếu (nếu có); và
- (v) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để nhận các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu; và
- (vi) Chi tiết thông tin liên lạc (số điện thoại, địa chỉ email) của người được Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (vii) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Phát Hành, trên cơ sở nhận được thông báo bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành về việc Nhà đầu tư mua Trái Phiếu theo các Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu đã thanh toán đủ tiền mua Trái Phiếu ("**Sổ Tiền Bán Trái Phiếu**"), Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ lập Sổ Đăng Ký và ghi các thông tin tương ứng của Nhà đầu tư có liên quan vào Sổ Đăng Ký. Để làm rõ, ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi nhận là Người Sở Hữu Trái Phiếu là ngày Người Sở Hữu Trái Phiếu thanh toán cho Tổ Chức Phát Hành, bất kể thời điểm lập Sổ Đăng Ký.

Khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký, việc lập sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương đương), nội dung sổ đăng ký đó, việc duy trì và lưu giữ sổ đăng ký đó sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

c. Phát hành Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu và Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu:

Thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ cấp một "**Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu**" cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc "**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu**" nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới số Trái Phiếu mà người đó nắm giữ. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số thứ tự với mã số nhận dạng riêng biệt và số nhận dạng đó sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký.

Đối với Trái Phiếu được phát hành vào Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành hoặc thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Phát Hành hoặc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận đủ tiền thanh toán Trái Phiếu từ các Nhà đầu tư mua Trái Phiếu theo các Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu tùy thuộc ngày nào đến sau.

Đối với Trái Phiếu được chuyển nhượng sau Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành hoặc thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ cấp Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu (hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu) cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi nhận chuyển nhượng theo các thủ tục được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu.

d. Quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu đó bao gồm nhưng không giới hạn quyền cầm cố Trái Phiếu theo quy định của pháp luật. Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, "**Người Sở Hữu Trái Phiếu**", đối với bất kỳ Trái Phiếu nào, có nghĩa

là (i) tổ chức/cá nhân được đăng ký là người sở hữu Trái Phiếu đó trong Sổ Đăng Ký (khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký) hoặc (ii) tổ chức/cá nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, Trung Tâm Lưu Ký và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

Quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được chuyển giao sau khi hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng được quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu và hoàn thành việc đăng ký các thông tin về người nhận chuyển nhượng vào Sổ Đăng Ký.

e. Chuyển nhượng

Trái Phiếu được tự do chuyển nhượng và giao dịch Trái phiếu theo quy định như sau:

- (i) Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- (ii) Sau 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trái phiếu được giao dịch không hạn chế số lượng nhà đầu tư.

Việc chuyển nhượng phải được đăng ký trong Sổ Đăng Ký theo thủ tục chuyển nhượng quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu và Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu đã được thanh toán đầy đủ phí chuyển nhượng theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu.

Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ thực hiện thủ tục chuyển nhượng Trái Phiếu theo đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu tuân theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này và thủ tục quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, đồng thời thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và cập nhật việc chuyển nhượng này (bao gồm không giới hạn thông tin của người nhận chuyển nhượng, việc sở hữu số Trái Phiếu chuyển nhượng) vào Sổ Đăng Ký. Sau khi được ghi nhận vào Sổ Đăng Ký, người nhận chuyển nhượng sẽ trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu trên phần Trái Phiếu được chuyển nhượng.

Để làm rõ, khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, “chuyển nhượng” gồm cả việc bán, chuyển nhượng, tặng cho hay thay đổi quyền sở hữu Trái Phiếu một phần hoặc toàn bộ theo hình thức khác quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu và/hoặc theo quy định của pháp luật.

Chi phí, phí liên quan đến chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu khi Trái Phiếu được chuyển nhượng trên thị trường thứ cấp, theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ trên thị trường.

Việc tạm ngừng giao dịch Trái Phiếu (nếu có) nhằm phục vụ việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký sẽ theo các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của Trung Tâm Lưu Ký.

f. Chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trong trường hợp nhận được Văn bản tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải Mua Lại Bắt Buộc do xảy ra Sự Kiện Vi Phạm, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu có trách nhiệm chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu và cung cấp danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tính tại Ngày Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Lãnh và Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu để thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Chốt Danh Sách.

Trong trường hợp nhận được thông báo của Bên Bảo Lãnh về Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu có trách nhiệm

chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu và cung cấp danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tính tại Ngày Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Lành và Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu để thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Chốt Danh Sách.

Những vấn đề khác liên quan đến hoạt động đăng ký lưu ký Trái Phiếu thực hiện theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, với điều kiện đảm bảo phù hợp với Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này.

5.5. Cam Kết về bảo đảm

5.5.1. Thứ tự Thanh toán:

Kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Đến Hạn Khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc Mua Lại Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, vô điều kiện, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu phát hành cùng lần tại mọi thời điểm có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì, trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

5.5.2. Tài Khoản Trái Phiếu

Nhà đầu tư mua Trái Phiếu theo các Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu thanh toán tiền mua Trái Phiếu vào Tài Khoản Trái Phiếu.

5.5.3. Bảo Đảm cho Trái Phiếu

Thư Bảo Lành được Bên Bảo Lành ký kết, phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

Tất cả Nghĩa Vụ Được Bảo Lành được bảo đảm bằng bảo lãnh của Bên Bảo Lành. Chi tiết về bảo lãnh và các điều khoản cụ thể liên quan đến việc phát hành Thư Bảo Lành, thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được quy định chi tiết tại Thư Bảo Lành do Bên Bảo Lành phát hành.

Bên Bảo Lành cam kết trong vòng 04 (bốn) Ngày Làm Việc kể từ ngày Bên Bảo Lành nhận được Hồ Sơ Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lành (như được định nghĩa trong Thư Bảo Lành) từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào, Bên Bảo Lành có nghĩa vụ chuyển tiền thanh toán Nghĩa Vụ Được Bảo Lành cho từng Bên Nhận Bảo Lành tương ứng với thông tin về tình trạng sở hữu Trái Phiếu do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu cung cấp tại thời điểm bảo lãnh và/hoặc thông tin về số lượng Trái Phiếu mà Bên Nhận Bảo Lành sở hữu được ghi nhận tại Sổ Đăng Ký vào tài khoản của Bên Nhận Bảo Lành phù hợp với quy định tại Thư Bảo Lành.

Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu các tài liệu chứng minh Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Lành đã hoàn tất ký kết Thư Bảo Lành chậm nhất vào Ngày Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Lành cam kết và đảm bảo về tính hợp pháp của Thư Bảo Lành được sử dụng làm biện pháp bảo đảm cho Trái Phiếu này.

Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Lành cam kết sẽ không thay đổi, chấm dứt toàn bộ nội dung hoặc bất kỳ phần nào của biện pháp bảo lãnh ngân hàng như mô tả tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, hoặc chuyển giao bất kỳ quyền và lợi ích nào gắn với Thư Bảo Lành cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác và thực hiện bất kỳ thủ tục hoặc hoạt động nào có tính chất tương tự hoặc đến các hành động nêu trên trong thời gian Nghĩa Vụ Được Bảo Lành chưa được thanh toán hết, trừ trường hợp được chấp thuận khác của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các nghĩa vụ của mình trong Thỏa Thuận Bảo Lành (hoặc các văn bản khác tương đương), Hợp Đồng Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký

Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu ký với Bên Bảo Lãnh và các Đại Lý.

5.5.4. Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh

Nếu hết Ngày Mua Lại Bắt Buộc theo quy định tại Mục 5.11.2 (d) mà Tổ Chức Phát Hành vẫn chưa hoàn tất việc mua lại bắt buộc, hoàn trả Trái Phiếu hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà Tổ Chức Phát Hành không thực hiện được Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh thì bất kỳ Bên Nhận Bảo Lãnh nào cũng có quyền gửi Hồ Sơ Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh đến Bên Bảo Lãnh để yêu cầu thực hiện bảo lãnh thanh toán với lý do đã hết hạn nhưng Tổ Chức Phát Hành không thực hiện, thực hiện không đầy đủ Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh cho Bên Nhận Bảo Lãnh, trên cơ sở phù hợp với quy định cụ thể tại Thư Bảo Lãnh và Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này.

Thư Bảo Lãnh sẽ tự động chấm dứt hiệu lực theo quy định tại Thư Bảo Lãnh.

5.5.5. Các tài khoản liên quan tới Trái Phiếu

a. Tài Khoản Trái Phiếu:

- (i) Tổ Chức Phát Hành sẽ mở một tài khoản tại Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu ("**Tài Khoản Trái Phiếu**") để nhận toàn bộ số tiền thu được từ việc bán Trái Phiếu. Toàn bộ Số Tiền Bán Trái Phiếu sẽ chỉ được dùng để giải ngân cho mục đích phát hành của Tổ Chức Phát Hành, thực hiện sử dụng vốn theo đúng mục đích phát hành trong Bản Công Bố Thông Tin và có căn cứ chứng minh cho việc sử dụng vốn
- (ii) Việc Tài Khoản Trái Phiếu bị phong tỏa theo quy định tại Điều Kiện này của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền, lợi ích nào của Người Sở Hữu Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn quyền được tính ngày trả gốc, lãi Trái Phiếu kể từ Ngày Phát Hành, hoặc ngày được ghi tên vào Sổ Đăng ký (trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải là Bên mua theo Hợp Đồng Mua Bán).

b. Tài Khoản Trả Nợ:

- (i) Tổ Chức Phát Hành sẽ mở một tài khoản tại Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu ("**Tài Khoản Trả Nợ**") để nhận tiền do Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ bên thứ ba nào do Tổ Chức Phát Hành chỉ định chuyển vào để thanh toán tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu. Theo đó, Tổ Chức Phát Hành cam kết tích lũy và duy trì dòng tiền vào Tài Khoản Trả Nợ để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán gốc hoặc lãi Trái Phiếu khi đến hạn, cụ thể:
 - Chậm nhất 10 (mười) ngày trước ngày đến hạn trả bất kỳ nợ gốc và/hoặc lãi trái phiếu, Tổ chức phát hành sẽ chuyển tiền vào Tài Khoản Trả Nợ số tiền tối thiểu bằng 50% nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi đó.
 - Chậm nhất 05 (năm) ngày trước ngày đến hạn trả bất kỳ nợ gốc và/hoặc lãi trái phiếu, Tổ chức phát hành sẽ chuyển tiền vào Tài Khoản Trả Nợ số tiền bằng 100% nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi đó.
- (ii) Tổ Chức Phát Hành ủy quyền cho Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu, thay mặt Tổ Chức Phát Hành, thực hiện thủ tục thanh toán lãi và gốc đến hạn cho những Người Sở Hữu Trái phiếu sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế, phí theo tỷ lệ sở hữu tương ứng từ Tài Khoản Trả Nợ, dựa trên danh sách trái chủ và số tiền cần thanh toán cho mỗi trái chủ do Đại lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu cung cấp.
- (iii) Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu không được xem là vi phạm cam kết và được miễn trừ trách nhiệm phát sinh từ hoạt động Đại lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu khi việc không hoàn thành nghĩa vụ theo cam kết xuất phát từ (i) việc không thực hiện các hành vi cần thiết của Tổ

Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đề nghị/yêu cầu hợp lý, hợp pháp của Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu; hoặc (ii) việc thực hiện theo chỉ thị của (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

5.5.6. Các Cam kết khác

a. Tổ Chức Phát Hành cam kết:

- (i) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của mình trong Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (ii) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình (về tất cả các khía cạnh quan trọng) và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (iii) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho mục đích đã công bố tại Bản Công Bố Thông Tin.
- (iv) Trường hợp Tổ Chức Phát Hành sửa đổi Điều lệ mà nội dung sửa đổi có ảnh hưởng bất lợi đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu thì phải được sự đồng ý của Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi sửa đổi.
- (v) Tổ Chức Phát Hành phải bảo đảm rằng trừ trường hợp được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, Tổ Chức Phát Hành sẽ không (i) giải thể hay tham gia bất kỳ giao dịch sáp nhập, chia, tách hoặc hợp nhất hay tổ chức lại doanh nghiệp theo hình thức khác nào mà dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành bị chấm dứt tồn tại, hoặc (ii) chuyển nhượng toàn bộ hoặc phần lớn tài sản thuộc Dự án (tính trên cơ sở hợp nhất) của Tổ Chức Phát Hành trừ trường hợp chuyển nhượng trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường và cho mục đích thanh toán các nợ liên quan đến Trái Phiếu.
- (vi) Tổ Chức Phát Hành đồng ý và tạo mọi điều kiện tốt nhất để Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.
- (vii) Ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được một sự kiện có khả năng hoặc thực tế đã xảy ra mà có thể dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm (như được định nghĩa dưới đây) thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu với các chi tiết cụ thể về sự kiện đó.

b. Người Sở Hữu Trái Phiếu cam kết:

- (i) Chấp thuận các nội dung tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu;
- (ii) Thực hiện thủ tục chuyển nhượng Trái Phiếu, nhận thanh toán, xử lý vi phạm của Tổ Chức Phát Hành theo đề nghị, hướng dẫn của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu;
- (iii) Phối hợp, hỗ trợ Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến Trái Phiếu;
- (iv) Chịu trách nhiệm về tuyên bố xảy ra Sự Kiện Vi Phạm hoặc sự kiện khác theo quy định tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu đòi hỏi Trái Phiếu phải được mua lại bắt buộc và về

tính chính xác, trung thực của hồ sơ yêu cầu mua lại bắt buộc gửi đến Tổ Chức Phát Hành và hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh gửi đến Bên Bảo Lãnh.

5.6. Tiền lãi

Trái Phiếu được hưởng lãi kể từ Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Đến Hạn Khác. Tiền lãi phát sinh trên Trái Phiếu được trả sau vào Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đến Hạn Khác, cho đến khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành các nghĩa vụ liên quan tới Trái Phiếu đó.

- a. Lãi suất Trái Phiếu ("**Lãi Suất Trái Phiếu**"): lãi suất cố định trong suốt Kỳ hạn Trái phiếu là 9.5%/năm (*Chín phẩy năm phần trăm một năm*).

"**Kỳ Tính Lãi**" có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 12 tháng liên tục cho năm đầu tiên kể từ ngày phát hành trái phiếu và mỗi thời hạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục cho thời gian còn lại trong Kỳ Hạn Trái Phiếu. Kỳ Tính Lãi đầu tiên tính từ (và gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên. Các Kỳ Tính Lãi tiếp theo tính từ (và gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi liền trước cho đến (nhưng không gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi đó hoặc Ngày Đáo Hạn.

Mỗi Trái Phiếu sẽ được hưởng Lãi Suất Trái Phiếu kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành hoặc ngày Tổ Chức Phát Hành thực tế nhận được số tiền mua đối với Trái Phiếu đó, tùy ngày nào đến sau, cho đến, nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Đến Hạn Khác.

- b. Tiền lãi sẽ được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở tính lãi một năm có 365 ngày.
- c. Lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu cho một Kỳ Tính Lãi kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn (dù tự nguyện hay bắt buộc) theo Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này sẽ được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \text{Số ngày thực tế năm giữ Trái Phiếu trong Kỳ Tính Lãi đó}}{365}$$

Số ngày thực tế của thời hạn tính lãi được tính từ và gồm cả ngày bắt đầu thời hạn đến nhưng không gồm cả ngày cuối cùng của thời hạn đó.

- d. Phạt chậm thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu:

Nếu bất kỳ khoản tiền gốc và/hoặc lãi đến hạn thanh toán nào thuộc trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành không được thanh toán đúng hạn (trừ trường hợp việc không thanh toán không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành mà do nguyên nhân bất khả kháng và không được khắc phục trong 03 (ba) Ngày Làm Việc tiếp theo kể từ ngày đến hạn thanh toán), ngoài tiền lãi phải trả trên số dư tiền gốc thực tế của Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành phải trả cho (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản tiền phạt chậm thanh toán tương ứng với số tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu bị chậm thanh toán theo công thức được quy định dưới đây.

Tiền phạt chậm thanh toán được tính dựa trên số tiền gốc và/hoặc lãi và số ngày chậm thanh toán thực tế tính từ Ngày Đáo Hạn/Ngày Thanh Toán Lãi/ Ngày Đến Hạn Khác đến ngày hoàn thành việc thanh toán khoản gốc và/hoặc lãi đó.

Số tiền phạt chậm thanh toán sẽ được tính theo công thức sau:

- Tiền phạt chậm trả gốc:

$$\text{Tiền phạt chậm trả gốc Trái Phiếu} = \text{Số dư gốc Trái Phiếu chậm trả} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times 150\% \times \frac{\text{Số ngày thực tế chậm thanh toán gốc Trái Phiếu}}{365}$$

- Tiền phạt chậm trả lãi:

$$\text{Tiền phạt chậm trả lãi Trái Phiếu} = \text{Số dư lãi Trái Phiếu chậm trả} \times 10\%/\text{năm} \times \frac{\text{Số ngày thực tế chậm thanh toán lãi Trái Phiếu}}{365}$$

- Nếu kết quả tính lãi không phải là một số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.
- “Kỳ Tính Lãi” dùng để tính lãi trong trường hợp nêu tại Điều 5.6 (c) Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu sẽ được tính như sau: (1) đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên, tính từ (và gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên và (2) đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo, tính từ (và gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó đến (nhưng không gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi đó.
- Số ngày thực tế của mỗi thời hạn dùng để tính lãi trong các trường hợp nêu tại Điều 5.6 (c) và Điều 5.6 (d) Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu là số ngày thực tế của thời hạn đó được tính từ (và bao gồm) ngày đầu tiên của thời hạn đó đến (nhưng không bao gồm) ngày cuối cùng của thời hạn đó.

5.7. Hoàn trả và Mua lại Trái Phiếu

5.7.1. Hoàn trả vào Ngày Đáo Hạn:

Trừ khi Tổ Chức Phát Hành phải Mua Lại Trước Hạn hoặc Mua Lại Bắt Buộc Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, tiền gốc của Trái Phiếu còn lại sẽ được hoàn trả bằng mệnh giá Trái Phiếu và tất cả các khoản lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn hoặc vào Ngày Làm Việc tiếp theo của Ngày Đáo Hạn nếu Ngày Đáo Hạn không phải là Ngày Làm Việc.

5.7.2. Mua Lại Trước Hạn:

Tổ Chức Phát Hành được quyền gửi yêu cầu mua lại trước hạn khối lượng Trái Phiếu đang lưu hành theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu này vào Ngày Mua Lại Trước Hạn như sau:

Thời điểm thực hiện Mua Lại Trước Hạn	Tỷ lệ mua lại tối đa trên tổng mệnh giá phát hành
Tại ngày tròn 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 01)	10%
Tại ngày tròn 18 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 02)	30%
Tại ngày tròn 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 03)	55%
Tại ngày tròn 30 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 04)	80%

Chậm nhất 30 ngày trước thời điểm mua lại trái phiếu trước hạn, Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo đề xuất về việc mua lại Trái phiếu trước hạn tới (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu.

5.7.3. Bán Lại Trước Hạn:

Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền gửi yêu cầu bán lại trước hạn khối lượng Trái Phiếu đang lưu hành theo quy định tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu này vào Ngày Mua Lại Trước Hạn như sau:

Thời điểm thực hiện Mua Lại Trước Hạn	Tỷ lệ mua lại tối đa trên tổng mệnh giá phát hành
Tại ngày tròn 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 01)	10%
Tại ngày tròn 18 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 02)	30%
Tại ngày tròn 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 03)	55%
Tại ngày tròn 30 tháng kể từ Ngày Phát Hành (ngày trả lãi lần 04)	80%

Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu) đề nghị Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái phiếu. Chậm nhất 30 ngày trước thời điểm mua lại trái phiếu trước hạn, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi thông báo đề xuất về việc bán lại Trái phiếu trước hạn tới Tổ chức phát hành.

5.7.4. Phương thức thực hiện Mua/Bán Lại Trước Hạn:

Việc Tổ Chức Phát Hành gửi yêu cầu mua lại trước hạn hoặc việc Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi yêu cầu bán lại trước hạn và hai bên cùng đồng thuận để thực hiện việc mua lại hoặc bán lại trước hạn này sau đây sẽ gọi chung là Mua Lại Trước Hạn.

Việc mua/bán lại Trái phiếu trước hạn phải được sự đồng ý hoặc không đồng ý giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới dạng văn bản. Sau khi Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu đạt được thỏa thuận về số lượng thực hiện Mua/Bán lại trái phiếu trước hạn, chậm nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước khi mua/bán lại trái phiếu trước hạn, Tổ chức phát hành phải công bố, công khai thông tin về việc Mua/Bán Lại Trước Hạn, bao gồm: phương thức tổ chức mua/bán lại; điều kiện, điều khoản của việc mua/bán lại; khối lượng trái phiếu mua/bán lại theo phương án mua lại Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt.

Trong trường hợp sau khi đã thống nhất về việc mua/bán lại Trái Phiếu trước hạn, vào Ngày Mua Lại Trước Hạn, Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành và nhận được khoản tiền gốc và lãi phát sinh cho đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Trước Hạn ("**Số Tiền Mua Lại Trước Hạn**"); khi đó số Trái Phiếu được mua lại sẽ bị hủy bỏ và các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực lưu hành.

Trong Ngày Mua Lại Trước Hạn, sau khi hoàn thành việc thanh toán Số Tiền Mua Lại Trước Hạn, Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu; theo đó, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ cập nhật danh sách, số lượng Trái Phiếu còn lại (trong trường hợp tỷ lệ mua lại nhỏ hơn 100%) của từng Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Sổ Đăng Ký. Trong mọi trường hợp sau khi Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ Số Tiền Mua Lại Trước Hạn, danh sách, số lượng Trái Phiếu của từng Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký là danh sách cuối cùng, được sử dụng cho mục đích chuyển nhượng, tính lãi, thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu trong thời hạn còn lại của Trái Phiếu.

Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ chuyển lại Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu mà mình đang nắm giữ (nếu có) cho Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu để cấp mới với số lượng trái phiếu tương ứng hoặc hủy bỏ khi toàn bộ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đó đang nắm giữ được mua lại toàn bộ. Trong cùng Ngày Làm Việc hoàn tất việc Mua Lại Trước Hạn, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ gạch/xóa tên Người Sở Hữu Trái Phiếu trong Sổ Đăng Ký đối với trường hợp số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đó đang nắm giữ được mua lại toàn bộ.

Tỷ lệ mua lại dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành áp dụng như nhau cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Theo đó, số lượng Trái Phiếu cụ thể mà Tổ Chức Phát Hành mua lại từ mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được tính trên số dư Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ nhân cho tỷ lệ mua lại do Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu quyết định theo Điều 5.7.2 này. Số lượng Trái Phiếu mua lại sẽ được làm tròn xuống số nguyên gần nhất.

Tổng Số Tiền Mua Lại Trước Hạn sẽ được Tổ Chức Phát Hành chuyển vào Tài Khoản Trả Nợ. Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu chịu trách nhiệm thực hiện thanh toán từ Tài Khoản Trả Nợ vào tài khoản của từng Người Sở Hữu Trái Phiếu dựa trên danh sách trái chủ và số tiền cần thanh toán cho mỗi trái chủ do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký Và Quản Lý Trái Phiếu cung cấp.

Bất kỳ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành hoàn tất việc mua lại theo Điều này sẽ không được tính vào số phiếu được quyền biểu quyết trong Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định theo các quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và các quyền liên quan đến các Trái Phiếu này cũng sẽ bị hủy bỏ, bao gồm nhưng không giới hạn quyền được hoàn trả gốc và thanh toán lãi.

Nếu Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là Ngày Làm Việc thì Ngày Mua Lại Trước Hạn sẽ được tính là Ngày Làm Việc kế tiếp.

5.7.5. *Mua Lại Bắt Buộc:*

Khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo Mục 5.11.1 của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được Mua Lại Bắt Buộc theo quy định tại Mục 5.11.2 của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu.

Tiền mua lại mỗi Trái phiếu mà Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Mua Lại Bắt Buộc được xác định như sau:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Tiền mua lại mỗi} & & & & \\ \text{Trái Phiếu} & = & \text{Mệnh giá Trái Phiếu} & + & \text{Lãi phát sinh} \\ & & \text{được mua lại} & & \end{array}$$

Lãi phát sinh bao gồm: tiền lãi cộng dồn chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu được mua lại đó cho đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Bắt Buộc theo quy định tại Điều 5.6.

5.7.6. *Hủy bỏ:*

Tất cả các Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc hoàn trả theo Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.

5.8. **Thanh toán**

5.8.1. *Tiền gốc và tiền lãi Trái Phiếu:*

Các khoản tiền gốc và tiền lãi Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu theo chỉ định của Tổ Chức Phát Hành thực hiện thủ tục thanh toán vào ngày đến hạn thanh toán bằng cách chuyển khoản vào các tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu như được ghi nhận trong danh sách Người Sở

Hữu Trái Phiếu do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu cung cấp.

5.8.2. Thanh toán vào Ngày Làm Việc:

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn và/hoặc Ngày Đến Hạn Khác không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn vào Ngày Làm Việc tiếp theo ngày đó. Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán bất kỳ lãi phạt, tiền chậm thanh toán trên số tiền bị chậm thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu do ngày đến hạn thanh toán không phải là một Ngày Làm Việc.

5.9. Thuế

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu thực hiện thủ tục thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi nhận được các khoản thanh toán từ Tổ Chức Phát Hành. Khoản thanh toán mà Tổ Chức Phát Hành chuyển cho Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu là khoản tiền sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế, phí hoặc bất kỳ lệ phí Nhà Nước nào (“Thuế”) do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính Phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng Thuế. Để tránh nhầm lẫn, khoản thanh toán mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế theo quy định pháp luật Việt Nam và Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào khác để bù đắp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu chịu trách nhiệm liên quan đến khoản thuế được giữ lại/khấu trừ này, đồng thời cam kết cung cấp các chứng từ liên quan cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khi được yêu cầu.

5.10. Yêu cầu về báo cáo tài chính

Định kỳ 06 (sáu) tháng và hàng năm cho đến khi đáo hạn trái phiếu, Tổ Chức Phát Hành gửi Báo cáo tài chính 06 tháng, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán (nếu có); báo cáo tài chính chưa kiểm toán được Đại hội cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty xác nhận các số liệu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để công bố cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ chức Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; đồng thời gửi nội dung công bố thông tin định kỳ cho Sở Giao dịch Chứng khoán.

5.11. Sự Kiện Vi Phạm

5.11.1. Các Sự Kiện Vi Phạm

Nếu bất cứ sự kiện nào sau đây xảy ra sẽ được coi là một sự kiện vi phạm (gọi chung là “Sự Kiện Vi Phạm”):

- a. **Vi phạm Mục đích phát hành:** Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành nêu tại Phương Án Phát Hành Đã Được Phê Duyệt và Bản Công Bố Thông Tin này và vi phạm này vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Vi Phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó; hoặc
- b. **Vi phạm Không thanh toán:** Tổ Chức Phát Hành:
 - (i) Không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ bất kỳ khoản tiền gốc nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền gốc đó và vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Thông Báo Vi Phạm từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào về vi phạm đó; hoặc
 - (ii) Không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ bất kỳ khoản tiền lãi nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền lãi đó và vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Thông Báo Vi Phạm từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào về vi phạm đó; hoặc

- c. **Quyết định hành chính:** Trường hợp có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, làm ảnh hưởng đến hiệu lực của Thư Bảo Lãnh mà Tổ Chức Phát Hành không thu xếp được biện pháp bảo đảm khác thay thế được Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận; hoặc
- d. **Mất khả năng thanh toán:** Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán hoặc không thể thanh toán, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn và vi phạm đó vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Vi Phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó; hoặc
- e. **Phá sản, giải thể:** Nếu có lệnh hoặc một nghị quyết được thông qua về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành, hoặc khi Tổ Chức Phát Hành đã tiến hành bất cứ thủ tục phá sản, thanh lý hay giải thể nào (trừ khi Tổ Chức Phát Hành được thanh lý liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất và công ty được thành lập sau khi sáp nhập, hợp nhất tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu); hoặc
- f. **Cưỡng Chế Phải Thực Hiện Nghĩa Vụ:** Việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc bất cứ thủ tục pháp lý nào khác được áp dụng hoặc buộc phải thi hành liên quan đến trên 51% tổng giá trị tài sản theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán tại thời điểm gần nhất của Tổ Chức Phát Hành và việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày các biện pháp này được thực hiện hoặc buộc phải thi hành; hoặc
- g. **Ngừng Hoạt động Kinh doanh:** Tổ Chức Phát Hành vì bất cứ lý do gì ngừng hoạt động, tạm ngừng toàn bộ hoạt động của mình; hoặc bất cứ hành động hoặc thủ tục nào được Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ người nào khác thực hiện hoặc tiến hành dẫn tới việc Tổ Chức Phát Hành ngừng toàn bộ hoạt động kinh doanh của mình; hoặc
- h. **Bất hợp pháp:** Bất cứ thời điểm nào mà việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này trở nên không đúng hoặc trái với quy định pháp luật; hoặc
- i. **Cho phép và Chấp thuận:** Bất cứ hành động, điều kiện hoặc bất cứ vấn đề nào cần phải có chấp thuận, phê duyệt bởi đơn vị/cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Trái Phiếu này không được thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành mà sự kiện vi phạm đó không được khắc phục trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được Thông Báo Vi Phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó.

5.11.2. Xử lý Sự Kiện Vi Phạm

- a. Khi Sự Kiện Vi Phạm xảy ra theo quy định tại Điều 5.11.1 (b), chỉ Người Sở Hữu Trái Phiếu bị vi phạm mới có thể gửi yêu cầu mua lại Trái Phiếu bắt buộc bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành ("**Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc**") và có quyền tuyên bố rằng Trái Phiếu đang được Người Sở Hữu Trái Phiếu đó nắm giữ đến hạn đối với cá nhân Người Sở Hữu Trái Phiếu bị vi phạm đó và phải được thanh toán bởi Tổ Chức Phát Hành; hoặc

Khi một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra ngoại trừ Sự Kiện Vi Phạm xảy ra theo quy định tại Điều 5.11.1 (b) và chỉ khi Tổ Chức Phát Hành không khắc phục được Sự Kiện Vi Phạm đó trước khi kết thúc thời hạn khắc phục tương ứng (nếu có) được quy định tại Điều 5.11.1 thì các quy định sau sẽ áp dụng:

- (i) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 5.13 nhằm thông qua một quyết định xác định Sự Kiện Vi Phạm có liên quan đã xảy ra; yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu bắt buộc ("**Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc**");
- (ii) Nếu xác định Sự Kiện Vi Phạm và quyết định Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được thông qua hợp

lệ theo Điều Khoản 5.13, những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện được chỉ định (tùy trường hợp áp dụng)) có quyền gửi Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc cho Tổ Chức Phát Hành và toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và Tổ Chức Phát Hành phải Mua Lại Bắt Buộc.

- b. Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc sẽ được gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Lãnh, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu và Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu. Nội dung chính của Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc bao gồm:
 - (i) xác nhận Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra;
 - (ii) quy định thời gian Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán các khoản tiền đến hạn phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này (nếu có);
 - (iii) thông báo việc Bên Bảo Lãnh sẽ phải thực hiện thay Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán đầy đủ các Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh trước hay đúng vào Ngày Mua Lại Bắt Buộc;
- c. Trừ trường hợp Sự Kiện Vi Phạm đã được khắc phục trước khi Tổ Chức Phát Hành nhận được Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ phải mua lại toàn bộ những Trái Phiếu được yêu cầu mua lại bắt buộc đó vào Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc (trừ khi trên Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc có quy định khác, nhưng không được sớm hơn Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc) ("**Ngày Mua Lại Bắt Buộc**") với giá mua lại như được quy định tại Điều 5.7.4 bằng cách chuyển tổng số tiền cần thanh toán vào Tài Khoản Trả Nợ tại Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu để Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu thanh toán cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- d. Nếu đến hết Ngày Mua Lại Bắt Buộc mà Tổ Chức Phát Hành vẫn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán liên quan đến Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tương ứng, Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền gửi hồ sơ Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh cho Bên Bảo Lãnh và Bên Bảo Lãnh phải thực hiện Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh đối với Bên Nhận Bảo Lãnh thay cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này. Vào thời điểm Bên Bảo Lãnh nhận được hồ sơ Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh của bất cứ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và thực hiện Nghĩa Vụ Được Bảo Lãnh, toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành sẽ đến hạn.
- e. Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau khi nhận được thông báo của Bên Bảo Lãnh về Yêu Cầu Thực Hiện Bảo Lãnh của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào theo quy định tại mục (d) trên đây, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ thực hiện chốt danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm tương ứng và gửi thông báo về danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu và tài khoản ngân hàng của họ cho Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu, Bên Bảo Lãnh và Tổ Chức Phát Hành. Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu sẽ tính toán số tiền mà Bên Bảo Lãnh phải thanh toán cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu và gửi thông báo về nội dung này cùng thông tin về tài khoản của họ cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu, Bên Bảo Lãnh và từng Người Sở Hữu Trái Phiếu (chỉ đối với thông tin liên quan đến Người Sở Hữu Trái Phiếu đó).

5.12. **Cấp lại các Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu và Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu**

Bất kỳ Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu nào bị thất lạc, mất trộm, rách hoặc hủy hoại đều có thể được cấp lại tại Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu theo quy định pháp luật, Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu, sau khi Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu cấp lại đã thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đó và đáp ứng được các yêu cầu về bằng chứng, bảo đảm, bồi thường và các nội dung khác mà Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu có thể yêu cầu hợp lý. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị rách hoặc bị hủy hoại

phải được giao lại cho Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu để hủy bỏ trước khi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu thay thế được phát hành. Trường hợp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất trộm, bị các sự kiện khác mà Người Sở Hữu Trái Phiếu không thể giao lại cho Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu thì Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã bị thất lạc, mất trộm hoặc bị các sự kiện khác đó sẽ đương nhiên không còn giá trị khi Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu (kể cả trong trường hợp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được cấp lại không ghi nhận nội dung này).

Giấy Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu được cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư khi có yêu cầu đối với Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu.

5.13. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

a. Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức (i) biểu quyết tại một Hội nghị của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu ("Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu"), hoặc (ii) lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản.

- (i) Thông qua Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Nghị quyết được thông qua về bất kỳ vấn đề nào không phải là một Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải là Quyết Định Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Người Được Ủy Quyền hợp lệ) nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 51% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Người Được Ủy Quyền hợp lệ) tham dự Hội Nghị sẽ ràng buộc tất cả những người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp Hội Nghị hay không).

Bất kỳ nghị quyết nào về Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc hoặc Vấn Đề Loại Trừ ("Nghị Quyết Đặc Biệt") phải được sự chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Người Được Ủy Quyền hợp lệ) nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Người Được Ủy Quyền hợp lệ) có mặt và biểu quyết tại một Hội Nghị được tổ chức hợp lệ theo quy định tại Mục này. Theo đó, Vấn Đề Loại Trừ nghĩa là việc sửa đổi (A) Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu hoặc (B) bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu; hoặc (C) giảm hoặc ngừng thanh toán khoản tiền gốc hoặc thay đổi lãi suất phải trả liên quan đến Trái Phiếu; hoặc (D) thay đổi loại tiền tệ thanh toán Trái Phiếu; hoặc (E) những vấn đề liên quan tới thay đổi điều kiện bảo lãnh, hoặc (F) xử lý Bảo Đảm (G) thay đổi các yêu cầu về số đại biểu cần thiết liên quan đến các Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc (H) tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua một nghị quyết/quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về từng vấn đề.

- (ii) Thông qua Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản ("Nghị Quyết Bằng Văn Bản"):

Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bằng cách gửi thông báo cùng với văn bản lấy ý kiến (trong đó nêu rõ hạn trả lời đưa ra ý kiến) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trước ít nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn đưa ra ý kiến.

Một vấn đề được coi như thông qua bởi Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nếu được đồng ý bởi (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất 75% của tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.

- (iii) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ nghị quyết nào của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo quy định của Mục này sẽ chỉ có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ

Chức Phát Hành đồng ý bằng văn bản (trừ các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua sau khi đã phát sinh Sự Kiện Vi Phạm sẽ có giá trị ràng buộc vô điều kiện với Tổ Chức Phát Hành).

b. Triệu tập Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/Lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả Những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập. Trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành đồng ý khác đi, chi phí tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do bên yêu cầu triệu tập chi trả.

(i) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/Lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản có thể được triệu tập/thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) nắm giữ ít nhất 20% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái phiếu chưa được thanh toán tại thời điểm đó, với thông báo bằng văn bản gửi tới tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành (trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thì có thể thông báo hoặc không cần thông báo cho Tổ Chức Phát Hành) trước ít nhất 05 (Năm) Ngày Làm Việc.

(ii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được tiến hành khi có người nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu chưa được thanh toán tại thời điểm đó dự họp.

Trường hợp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định nêu trên, thì được triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu lần hai trong thời hạn tối đa 20 ngày, kể từ ngày dự định triệu tập cuộc họp lần thứ nhất, khi có người nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu chưa được thanh toán tại thời điểm đó dự họp. Trường hợp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì cuộc họp lần tiếp theo được tiến hành khi có một hoặc nhiều người nắm giữ hoặc đại diện cho cho bất kỳ tỷ lệ Trái Phiếu nào chưa được thanh toán tại thời điểm đó dự họp.

(iii) Không phụ thuộc vào các quy định tại các Điểm (i), (ii), (iii), (iv) Mục này, trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không cần triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua.

(iv) Để làm rõ, trong phần Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, các cụm từ “đồng ý” hoặc “chấp thuận” của “Người Sở Hữu Trái Phiếu” sẽ được hiểu và diễn giải là sự “đồng ý” hoặc “chấp thuận” được đưa ra theo một nghị quyết có hiệu lực của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được tổ chức và thông qua phù hợp với quy định tại Điều Kiện này.

5.14. Thông báo

Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách giao trực tiếp tận tay hoặc website của Sở Giao Dịch chứng khoán nơi Trái Phiếu được niêm yết, hoặc gửi chuyển phát qua tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax theo quy định tại Mục 5.14 (b) và Mục 5.14 (c) dưới đây.

a. Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:

- (i) Nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao, với điều kiện là thông báo được gửi trong khoảng thời gian từ 8h00' đến 17h00' vào Ngày Làm Việc; hoặc
- (ii) Nếu được gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển phát, vào Ngày Làm Việc thứ ba (03) sau ngày gửi; hoặc
- (iii) Công bố tại website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc website của Sở Giao Dịch chứng khoán nơi Trái Phiếu được niêm yết.

b. Địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa chỉ của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Ban Đầu, Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Kiện 5.14 (c) dưới đây.

c. Địa chỉ đăng ký:

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

- Địa chỉ: Số 50 Nguyễn Hữu Cánh, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.
- Người đại diện: Ông Võ Minh Hoài – Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
- Điện thoại: 0232.3820.024 - Fax:

TỔ CHỨC BẢO LÃNH THANH TOÁN TRÁI PHIẾU

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

- Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Người đại diện: Ông Phạm Ngọc Vũ Chức vụ: Phó Giám đốc
- Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191 Fax: (024).37.878.192

TỔ CHỨC ĐẠI LÝ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TRÁI PHIẾU

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

- Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Người đại diện: Ông Phạm Ngọc Vũ Chức vụ: Phó Giám đốc
- Điện thoại: (024).37.878.190 – (024).37.878.191 Fax: (024).37.878.192

TỔ CHỨC ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ QUẢN LÝ TRÁI PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

- Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
- Điện thoại: 024 7108 8848 - Fax: 024 3944 5889

TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

- Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
- Điện thoại: 024 7108 8848 – Fax: 024 3944 5889

5.15. Hiệu lực:

- Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này là một phần không tách rời Hợp Đồng Mua Bán Trái phiếu giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu, và Bản Công Bố Thông Tin chào bán Trái Phiếu riêng lẻ của Tổ Chức Phát Hành ban hành chính thức ngày 12/11/2020.
- Trường hợp bất kỳ tài liệu, Hợp đồng nào liên quan đến lần phát hành Trái Phiếu có quy định khác biệt với quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, thì quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Phụ thuộc vào Điều 5.13 - Hội Nghị Người Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này, bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền yêu cầu bất kỳ bên có nghĩa vụ theo tài liệu này phải thực thi một phần hoặc toàn bộ Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu mà không cần có sự đồng ý của bất kỳ bên nào khác.
- Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này có hiệu lực pháp lý và ràng buộc các bên sau đây:
 - Tổ Chức Phát Hành.
 - Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát hành.
 - Tổ Chức Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
 - Tổ Chức Đại Lý Quản Lý Tài Khoản Trái Phiếu.
 - Tổ Chức Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Quản Lý Trái Phiếu.
 - Tổ Chức Bảo Lãnh Thanh Toán Trái Phiếu.
 - Người Sở Hữu Trái Phiếu.

5.16. Luật Áp dụng

Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật pháp Việt Nam.

5.17. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này sẽ được chuyển đến và giải quyết tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định về pháp luật tố tụng của Việt Nam.

6. Quyền của Nhà đầu tư Sở Hữu Trái Phiếu

- Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi khi đến hạn thanh toán theo quy định của mỗi lần phát hành;
- Được chuyển quyền sở hữu dưới hình thức mua, bán, cho, tặng, trao đổi, thừa kế theo qui định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Khoản Của Trái Phiếu này và pháp luật hiện hành.

7. Nghĩa vụ của Doanh nghiệp phát hành Trái phiếu

- Cam kết công bố thông tin trước lần phát hành theo quy định pháp luật hiện hành;

- Thanh toán tiền gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - Sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu theo đúng mục đích đã cam kết với nhà đầu tư;
 - Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đã công bố;
 - Có nghĩa vụ xác nhận việc chuyển quyền sở hữu dưới hình thức mua, bán, cho, tặng, trao đổi, thừa kế theo yêu cầu của người sở hữu trái phiếu và phù hợp với qui định của pháp luật;
 - Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
8. **Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình**

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ LẦN PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ lần phát hành Trái phiếu

Nguồn vốn có được từ việc phát hành sẽ được dùng để thực hiện dự án Khu du lịch và dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Thông tin dự án: xem chi tiết tại Phần III, Mục 5.4.6

2. Kế hoạch thanh toán nợ gốc và lãi Trái phiếu

Nguồn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn sẽ được đảm bảo từ Doanh thu của Dự án Khu du lịch và dịch vụ Sunrise Bảo Ninh tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn của Trái phiếu. Tiền lãi Trái phiếu được thanh toán theo mỗi Kỳ Tính Lãi, bắt đầu từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đáo Hạn và trả sau, định kỳ vào Ngày Thanh Toán Lãi.

Nguồn: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Trường Thịnh

Dòng tiền đầu tư dự án	Tổng cộng	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh	4,701,323	(326,473)	99	3,038,666	1,989,031
Dòng tiền vào	7,643,537	253,403	779,183	4,012,856	2,598,095
Doanh thu	7,643,537	253,403	779,183	4,012,856	2,598,095
Dòng tiền ra	2,942,214	579,876	779,084	974,191	609,063
Chi phí đầu tư xây dựng	1,279,043	572,274	671,430	35,338	0
Chi phí bán hàng và quản lý	229,306	7,602	23,375	120,386	77,943
Chi phí lãi vay	120,016	0	60,953	42,000	17,063
Thuế TNDN	1,256,949	0	25	759,666	497,258
Phí dịch vụ tư vấn	6,500	-	6,500	-	-
Phí bảo lãnh thanh toán trái phiếu	33,600	-	11,200	11,200	11,200
Phí quản lý dòng tiền	16,800	-	5,600	5,600	5,600
Dòng tiền từ hoạt động tài chính	47,578	157,858	339,720	(225,000)	(225,000)
1.Vốn tự có (+)	208,591	157,858	50,733	0	0
2.Vay trái phiếu (+)	500,000	0	500,000	0	0
3.Trả gốc TP (-)	(500,000)	0	(50,000)	(225,000)	(225,000)
4. Mua lại Trái phiếu khác (-)	(161,013)	0	(161,013)	0	0
Dòng tiền ròng của dự án		(168,615)	339,819	2,813,666	1,764,031
Dòng tiền tích lũy		(168,615)	171,204	2,984,870	4,748,901

VI. THUẾ

Bản trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật hiện hành tại Ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào mà có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các Nhà Đầu Tư, một số Nhà Đầu Tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng.

Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Áp dụng đối với cá nhân cư trú

Cá nhân cư trú, theo quy định của Luật thuế thu nhập cá nhân, là cá nhân (i) có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam; hoặc (ii) có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.

Thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể, tiền lãi Trái Phiếu mà các nhà đầu tư cá nhân là cá nhân cư trú sẽ chịu 5% thuế (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Ngoài ra, thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu của nhà đầu tư là cá nhân cư trú sẽ chịu thuế suất là 0,1% trên giá bán Trái Phiếu từng lần (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Áp dụng đối với cá nhân không cư trú

Nhà đầu tư là cá nhân không cư trú có thu nhập từ lãi Trái Phiếu sẽ chịu thuế 5% trên số tiền lãi Trái Phiếu nhận được và chịu thuế suất 0,1% tính trên giá bán Trái Phiếu khi chuyển nhượng (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Theo quy định hiện hành, thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam được áp dụng đối với mọi tổ chức thực hiện hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh tại Việt Nam có lợi nhuận phát sinh tại Việt Nam từ hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh đó.

Áp dụng đối với doanh nghiệp Việt Nam

Doanh nghiệp Việt Nam, theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, là các doanh nghiệp và tổ chức kinh doanh được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.

Thu nhập từ lãi Trái Phiếu và thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu được coi là thu nhập chịu thuế khác của một doanh nghiệp Việt Nam và được cộng gộp với thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để xác định thuế thu nhập doanh nghiệp chung cho doanh nghiệp theo mức thuế suất cụ thể được áp dụng cho doanh nghiệp đó (kể từ ngày 01/01/2016, thuế suất thuế TNDN là 20%) (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài

Doanh nghiệp nước ngoài, theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, là các doanh nghiệp và tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài. Doanh nghiệp nước ngoài còn được gọi là nhà thầu nước ngoài hay nhà thầu phụ nước ngoài theo Thông tư 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012.

Doanh nghiệp nước ngoài có thu nhập từ lãi Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất bằng 5% trên lãi nhận được (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Trong khi đó thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất bằng 0,1% trên tổng giá trị Trái Phiếu bán ra (hoặc theo quy định pháp luật từng thời kỳ).

Thuế Giá Trị Gia Tăng (VAT): phát hành và chuyển nhượng trái phiếu không là đối tượng bị tính VAT.

VII. THÔNG TIN CHUNG

1. Tranh tụng

Không có vụ kiện tụng hoặc thủ tục tố tụng nào chưa giải quyết xong có liên quan hoặc ảnh hưởng đến Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ công ty thành viên nào của Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ tài sản nào của các công ty thành viên, mà vụ kiện hoặc thủ tục đó có thể được xác định là bất lợi đối với Tổ Chức Phát Hành, có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến điều kiện (tài chính hoặc các vấn đề khác), triển vọng, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc các công việc chung của Tổ Chức Phát Hành và toàn bộ các công ty thành viên của Công Ty, hoặc sẽ có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến khả năng Tổ Chức Phát Hành thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Các Điều Kiện Và Điều Khoản Của Trái Phiếu hoặc các vấn đề quan trọng khác liên quan đến Trái Phiếu.

2. Cấp phép

Tổ Chức Phát Hành đã có được tất cả những chấp thuận, phê chuẩn và giấy phép cần thiết để phát hành và bán Trái Phiếu. Việc phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổ Chức Phát Hành chấp thuận theo Nghị quyết số 27/2020/NQ – ĐHĐCĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

3. Không có Ảnh hưởng Bất lợi Nghiêm trọng

Không có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng nào về tình hình tài chính hoặc kinh doanh hoặc triển vọng của Tổ Chức Phát Hành kể từ ngày 31/12/2019 là ngày gần nhất của báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

4. Cung cấp Tài liệu Liên quan

Bản sao các báo cáo tài chính gần đây nhất và các báo cáo liên quan sẽ được cung cấp tại trụ sở của Tổ Chức Phát Hành.

5. Công Ty Kiểm Toán

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành được tham chiếu để tham khảo trong Bản Công Bố Thông Tin này được trích từ báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018, năm 2019 và các thông tin khác có liên quan đến Bản Công Bố Thông Tin này.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN LÀN CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Tầng 03, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

2. TỔ CHỨC ĐẠI LÝ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ QUẢN LÝ TRÁI PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Tầng 03, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

3. TỔ CHỨC ĐẠI LÝ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN TRÁI PHIẾU

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

4. TỔ CHỨC BẢO LÃNH THANH TOÁN TRÁI PHIẾU

NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 28 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

5. TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIS)

Tầng 03, 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

6. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

IX. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN LẦN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Nhà đầu tư nên xem xét cẩn trọng Các Rủi Ro Có Thể Xảy Ra Liên Quan Đến Lần Phát Hành Trái Phiếu và không chắc chắn được mô tả bên dưới, cùng với các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này. Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể bởi bất kỳ rủi ro nào trong số đó. Những rủi ro được mô tả dưới đây không phải là những rủi ro duy nhất liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái Phiếu. Những rủi ro và những khả năng không chắc chắn khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện không biết đến, hoặc cho là không quan trọng, cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.

1. Rủi ro về kinh tế

Thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách ở Việt Nam có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành

Tất cả doanh thu của Tổ Chức Phát Hành đều phát sinh ở Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và chính sách ở Việt Nam mà các điều kiện đó khác biệt với các điều kiện ở các nước có nền kinh tế phát triển hơn xét trên các khía cạnh quan trọng, bao gồm cả mức độ can thiệp của chính phủ, trình độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, quản lý ngoại hối, kiểm soát lương và giá cả, và hạn chế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Mặc dù kể từ cuối những năm 1980 chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp chú trọng đến việc sử dụng tác động thị trường để cải cách kinh tế, việc giảm sở hữu nhà nước đối với tư liệu sản xuất và việc thiết lập bộ máy quản lý cải tiến trong các doanh nghiệp, một phần đáng kể tư liệu sản xuất ở Việt Nam vẫn thuộc sở hữu của chính phủ Việt Nam. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi những thay đổi chính sách và biện pháp đó.

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng đáng kể trong những thập kỷ qua, tỷ lệ tăng trưởng vẫn không đồng đều, cả về mặt địa lý lẫn giữa các ngành khác nhau của nền kinh tế. Chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và hướng dẫn phân bổ các nguồn lực. Một số trong các biện pháp này có thể mang lại lợi ích cho tổng thể nền kinh tế Việt Nam, nhưng có khả năng tác động tiêu cực đến Tổ Chức Phát Hành. Chẳng hạn, điều kiện tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi việc tăng lãi suất để kiểm soát tốc độ tăng trưởng kinh tế. Các biện pháp đó có thể làm giảm hoạt động kinh tế ở Việt Nam, từ đó có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và cũng có thể làm tăng chi phí vốn vay của Tổ Chức Phát Hành.

Chính phủ Việt Nam có thể can thiệp vào nền kinh tế Việt Nam và đôi lúc tạo ra những thay đổi quan trọng về chính sách, bao gồm cả việc thay đổi về cơ chế kiểm soát lương và giá cả, quản lý vốn và ngoại hối và hạn chế đối với hàng xuất khẩu và/hoặc nhập khẩu. Công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi từ những thay đổi chính sách đó.

Tình hình kinh tế Việt Nam cũng ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Các yếu tố đã và có khả năng tiếp tục ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam bao gồm các nguy cơ bùng phát bệnh dịch do các yếu tố trong nước hoặc ngoài nước; biến động tỷ giá; tỷ lệ lạm phát cao và việc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam tăng lãi suất; thay đổi về thuế; các thiên tai, bao gồm cả sóng thần, hỏa hoạn, lũ lụt và các thảm họa tương tự khác; thay đổi giá dầu; sự phát triển về chính sách, chính trị hoặc kinh tế khác ở Việt Nam hoặc ảnh hưởng đến Việt Nam, và các xu hướng kinh tế toàn cầu mang tính tiêu cực bao gồm khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn đến những đợt điều chỉnh trên thị trường bất động sản và chứng khoán, thiếu nguồn cung vốn, suy giảm mang tính hệ quả đối với hoạt động đầu tư nước ngoài và đình trệ tăng trưởng kinh tế.

Tổ Chức Phát Hành không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Một đợt suy thoái của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

Mức độ lạm phát cao và lãi suất cao ở Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Từ năm 2011 trở về trước, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam luôn ở mức cao hai con số. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2011-2016, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa góp phần quan trọng trong kiểm soát và đưa lạm phát ở mức cao 23% vào tháng 8/2011 xuống còn 4,74% năm 2016, 3,53% cho năm 2017, 3,54% cho năm 2018 và 2,79% cho năm 2019. Năm 2019 được coi là thành công trong việc kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2019 dưới 3% đã đạt được trong bối cảnh điều chỉnh được gần hết giá các mặt hàng do nhà nước quản lý đặt ra trong năm 2019. Năm 2019, nợ xấu của hệ thống ngân hàng Việt Nam giảm mạnh cùng lượng lớn tiếp tục được xử lý, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức 6-9% cho ngắn hạn, 9-11% cho trung và dài hạn, tỷ giá được giữ ổn định, thông suốt.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát được duy trì ở mức ổn định trong một vài năm trở lại đây, không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt trong thời gian tới khi nền kinh tế được dự báo là tăng trưởng nhanh trở lại. Bên cạnh đó, việc duy trì tiền đồng (VND) mạnh của Ngân hàng Nhà nước buộc cơ quan này liên tục đưa ra các cam kết giữ ổn định tỷ giá, bán ngoại tệ,... làm cho lãi suất VND luôn trong trạng thái chờ tăng. Nếu lạm phát và ở Việt Nam tăng cao đáng kể, thì chi phí của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm cả chi phí nguyên liệu thô, chi phí trả lương người lao động, chi phí nhiên liệu, chi phí vận chuyển, chi phí xây dựng, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và chi phí quản lý khác dự kiến sẽ tăng. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá bán cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành không bảo đảm rằng chính phủ Việt Nam sẽ không tiếp tục thực hiện các chính sách chống lạm phát, bao gồm cả việc cấm tăng hoặc hạn chế tăng giá cả một số mặt hàng và sản phẩm do chính phủ kiểm soát.

Năm 2020 với sự bùng phát và tiếp diễn của dịch Covid-19 đã và đang gây tác động tiêu cực đến nền kinh tế chung của thế giới và trong nước.

Nền kinh tế Việt Nam vẫn còn phải chịu các rủi ro gắn liền với một nền kinh tế mới nổi

Nền kinh tế Việt Nam vẫn phải chịu các rủi ro gắn liền với nền kinh tế mới nổi. Các nhà đầu tư tại các thị trường mới nổi, như Việt Nam, nên lưu ý rằng các thị trường mới nổi này có thể tiềm ẩn nhiều rủi ro hơn các nền kinh tế đã phát triển, trong một số trường hợp bao gồm rủi ro đáng kể về kinh tế và pháp lý. Hơn thế nữa, những thay đổi chính sách quản lý cũng như việc diễn giải về mặt pháp lý đối với pháp luật áp dụng có thể gây ra các hệ quả không lường trước mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh trong nước. Các nhà đầu tư cũng nên lưu ý rằng các nền kinh tế mới nổi như nền kinh tế Việt Nam thường biến đổi một cách nhanh chóng. Do đó, các nhà đầu tư nên thận trọng trong việc đánh giá các rủi ro có liên quan và từ đó đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp có tính đến các rủi ro đó. Nhìn chung, hoạt động đầu tư ở các thị trường mới nổi chỉ phù hợp cho những nhà đầu tư có tổ chức và chuyên nghiệp và có khả năng đánh giá một cách toàn diện tầm quan trọng của các rủi ro có liên quan.

2. Rủi ro về luật pháp

Một số thay đổi mới nhất trong hệ thống pháp lý về kinh doanh Bất động sản có thể gây bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Do tất cả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành hiện đang được tiến hành tại Việt Nam, nên mọi hoạt

động của Tổ Chức Phát Hành đều chịu sự điều chỉnh của pháp luật và các quy định của Việt Nam. Hoạt động kinh doanh Bất động sản của Tổ Chức Phát Hành chịu sự điều chỉnh của Luật Thương Mại, Luật Xây Dựng, Luật Đất Đai, Luật Nhà Ở, Luật Kinh doanh Bất động sản v.v. Trong đó, Luật Kinh doanh Bất động sản mới, Luật Nhà Ở mới và Luật Đầu Tư mới được Quốc Hội ban hành cuối năm 2014 và đã có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015.

Luật Kinh doanh Bất động sản mới và Luật Nhà Ở mới sẽ có một số ảnh hưởng trực tiếp và trọng yếu đến hoạt động Kinh doanh Bất động sản của Tổ Chức Phát Hành. Thứ nhất là pháp luật yêu cầu mỗi doanh nghiệp phát triển nhà ở phải có được bảo lãnh của một tổ chức tín dụng đối với nghĩa vụ hoàn tất và bàn giao nhà ở đã bán cho khách hàng. Thứ hai là các doanh nghiệp Kinh doanh Bất động sản, trước khi ký hợp đồng bán nhà ở cho khách hàng, phải sửa đổi giao dịch thế chấp trên tài sản dự án (nếu có thế chấp) sao cho nhà ở sẽ bán không còn nằm trong phạm vi thế chấp nữa.

Thay đổi pháp lý thứ nhất sẽ khiến cho các doanh nghiệp phát triển các sản phẩm bất động sản nhà ở phải chịu thêm chi phí cấp bảo lãnh từ các tổ chức tín dụng. Thay đổi pháp lý thứ hai, trong khi còn có nhiều điểm chưa rõ ràng, có thể tạo ra gánh nặng về thủ tục cho các tổ chức tín dụng muốn cho vay phát triển dự án nhà ở, dẫn đến tăng chi phí cơ hội và chi phí đầu tư của doanh nghiệp phát triển bất động sản. Các thay đổi về khung pháp lý đối với thị trường bất động sản như khái quát ở trên đều có tiềm năng gây ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến doanh thu và hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Đánh giá một cách khái quát, khuôn khổ pháp luật và chính sách tác động đến nền kinh tế và điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và thương mại đã được phát triển kể từ khi chính sách “đổi mới” bắt đầu năm 1986 và vẫn đang trong giai đoạn đầu phát triển. Trong những năm gần đây, mặc dù hệ thống pháp luật của Việt Nam đã được soạn thảo công phu, minh bạch hơn để các nhà đầu tư dễ tiếp cận, nhưng sự không chắc chắn và những vấn đề pháp luật hiện có trong các văn bản luật vẫn ảnh hưởng đến các văn bản hướng dẫn thi hành và ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Khi hệ thống pháp luật Việt Nam phát triển, người ta kỳ vọng rằng sự không nhất quán và không chắc chắn của các quy định pháp luật sẽ được giải thích và làm rõ theo các quy định pháp luật mới và các luật cũ sẽ được thay thế hoặc sửa đổi. Khó có thể dự đoán được khi nào hệ thống pháp luật của Việt Nam sẽ đạt được mức chắc chắn và có tính tiên liệu được như hệ thống pháp luật của các nền kinh tế phát triển khác. Mặt khác, việc công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án, trung tâm trọng tài và các cơ quan hành chính Việt Nam trong trường hợp có tranh chấp xảy ra vẫn còn chưa chắc chắn.

Pháp luật thuế Việt Nam thay đổi

Tất cả các luật và quy định về các khoản thuế chính ở Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí bản quyền) đã thay đổi đáng kể kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2009 và vẫn đang tiếp tục được bổ sung và làm rõ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thu và nộp thuế. Những thay đổi về tình trạng thuế hoặc các quy định pháp luật về thuế hoặc các cách diễn giải khác nhau về pháp luật và chính sách thuế ở Việt Nam có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

3. Rủi ro về ngành

Tổ Chức Phát Hành hoạt động trong lĩnh vực có nhiều rủi ro

Ngành nghề kinh doanh chính của Tổ Chức Phát Hành là kinh doanh bất động sản. Nếu có sự ảnh hưởng bởi các điều kiện kinh tế hoặc các thay đổi, điều chỉnh liên quan đến các văn bản pháp luật thì sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành đòi hỏi vốn đầu tư lớn và tính sẵn có của nguồn vốn đó có thể bị hạn chế

Khả năng phát triển hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành đòi hỏi vốn lớn và phụ thuộc vào khả năng huy động vốn từ các nguồn như vốn chủ sở hữu, tài trợ thông qua vay nợ, tiền bán căn hộ, nhà ở, thu phí thuê mặt bằng trong các bất động sản từ khách hàng và dòng tiền khác từ các khoản đầu tư hiện tại của Tổ Chức Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành sẽ cần nguồn tài trợ bổ sung lớn để tài trợ cho các dự án phát triển bất động sản mà Tổ Chức Phát Hành đang có kế hoạch mua, đầu tư và phát triển.

Sự sẵn sàng về vốn từ các nguồn bên ngoài và chi phí tài trợ như vậy phụ thuộc vào một số yếu tố vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành, như là:

- Các điều kiện thị trường vốn và kinh tế nói chung, lãi suất, hạn mức tín dụng của các ngân hàng;
- Các quy định khắt khe hơn của pháp luật về các tổ chức tín dụng và chứng khoán có thể ảnh hưởng tới các nỗ lực huy động vốn của Tổ Chức Phát Hành; và
- Tình hình kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới.

Không thể bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ nhận được sự tài trợ cần thiết từ các nguồn lực bên ngoài vào thời điểm, với giá trị hoặc với chi phí đủ để đáp ứng các yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành. Ngoài sự sẵn có về vốn từ các nguồn bên ngoài, thu nhập của Tổ Chức Phát Hành sẽ được sử dụng một phần để tài trợ cho các dự án bất động sản và nguồn thu nhập đó lại phụ thuộc vào doanh thu từ các dự án hiện tại vốn dĩ phụ thuộc vào nhu cầu của khách hàng và các điều kiện của thị trường bất động sản. Vì vậy, không thể đảm bảo rằng Tổ Chức Phát Hành sẽ có thể tài trợ đủ cho việc phát triển dự án. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể bảo đảm có đủ vốn nội bộ hoặc vốn bên ngoài để tài trợ cho các dự án phát triển bất động sản, khả năng thực hiện hoặc hoàn thành các dự án này có thể bị ảnh hưởng và gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

Tổ Chức Phát Hành có thể gặp phải các rủi ro phát sinh từ giá cả, nguồn cung và chất lượng nguyên vật liệu

Để xây dựng các công trình mới, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành chịu ảnh hưởng lớn của giá cả thị trường về nguyên vật liệu, nhất là xi măng và sắt thép là hai mặt hàng phụ thuộc vào cung và cầu trong nước và quốc tế, thuế nhập khẩu/xuất khẩu, thuế trong nước và các yếu tố khác vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành.

Sự cạnh tranh ngày càng tăng trên thị trường bất động sản Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng sinh lời của Tổ Chức Phát Hành

Trong những năm gần đây, một số lượng lớn các công ty phát triển bất động sản đã và đang bắt đầu tiến hành phát triển các dự án bất động sản, bao gồm việc mở rộng về quy mô và tính phức tạp trên khắp Việt Nam. Vingroup, Phú Mỹ Hưng, Novaland Group, Đại Quang Minh và Keppel Land (Singapore) là những đối thủ cạnh tranh trực tiếp hiện nay của Tổ Chức Phát Hành. Với tầm nhìn chiến lược dài hạn và tiềm lực tài chính vững vàng, dự đoán đây sẽ là những đối thủ cạnh tranh chính trong những năm tiếp theo đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Không có gì có thể bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành có thể cạnh tranh thành công với các đối thủ hiện tại và tiềm năng này hoặc phải tăng chi phí đầu tư cho các hoạt động tiếp thị/quảng bá thương hiệu để cạnh tranh với các đối thủ này. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể đáp ứng những thay đổi về điều kiện thị trường hoặc thay đổi về những chính sách ưu tiên dành cho khách hàng một cách hiệu quả so với các đối thủ cạnh tranh của Tổ Chức Phát Hành, hoạt động kinh doanh, điều kiện tài chính và kết quả kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng.

Thành công của mỗi lĩnh vực kinh doanh phụ thuộc vào khả năng tiếp tục tuyển dụng hay giữ được nhân sự có kỹ năng thích hợp cho các vị trí quản lý then chốt

Thành công của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc khá nhiều vào kỹ năng, năng lực và nỗ lực của các nhân sự của Tổ Chức Phát Hành, cũng như khả năng tuyển dụng và giữ được các nhân sự quản lý và nhân sự khác có kỹ năng phù hợp. Tổ Chức Phát Hành phải đối mặt liên tục với thách thức tuyển dụng và giữ được đủ nhân sự có kỹ năng, đặc biệt là nếu Tổ Chức Phát Hành mong muốn tiếp tục tăng trưởng. Cuộc cạnh tranh giành nhân sự quản lý và nhân sự có trình độ và kỹ năng ở Việt Nam rất gắt gao, và mỗi công ty con của Tổ Chức Phát Hành có thể không thu hút và/hoặc giữ được các nhân sự Tổ Chức Phát Hành cần trong tương lai. Việc mất đi những nhân sự chủ chốt có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

Sự thành công của bất kỳ liên doanh hoặc hoạt động hợp tác kinh doanh nào do Tổ Chức Phát Hành ký kết trong tương lai có thể phụ thuộc vào việc thực hiện nghĩa vụ của các đối tác

Tổ Chức Phát Hành có kế hoạch tham gia hợp tác kinh doanh với các đối tác để triển khai một số dự án tiềm năng, vừa để phát huy khả năng của các đối tác và vừa để phân tán rủi ro và phân chia lợi nhuận của các dự án do Tổ Chức Phát Hành hoặc các đối tác đó phát triển. Sự thành công của hoạt động hợp tác kinh doanh đó có thể phụ thuộc vào việc các đối tác thực hiện nghĩa vụ của họ (bao gồm cả nghĩa vụ xin cấp phép cho dự án hay xin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc bất kỳ giấy phép hay chấp thuận nào khác từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Nếu bất kỳ đối tác nào của Tổ Chức Phát Hành không thực hiện được các nghĩa vụ của mình do các khó khăn về tài chính hoặc khó khăn khác, thì hoạt động hợp tác kinh doanh có thể không được thực hiện như đã cam kết hoặc việc thực hiện dự án có thể bị đình chỉ hoặc hủy bỏ. Trong các trường hợp này, Tổ Chức Phát Hành có thể phải đầu tư thêm để bảo đảm thực hiện các dự án như đã cam kết hoặc Tổ Chức Phát Hành có thể sẽ không thu hồi được các khoản tiền đã đầu tư hoặc ứng trước để triển khai các dự án đó. Việc này có thể làm giảm lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành hoặc, trong một số trường hợp, có thể gây ra các khoản lỗ cho Tổ Chức Phát Hành từ hoạt động hợp tác kinh doanh đó.

Tổ Chức Phát Hành phải chịu rủi ro trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản

Rủi ro chung trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản

Tổ Chức Phát Hành phải chịu các rủi ro chung liên quan đến ngành kinh doanh bất động sản, bao gồm:

- Thay đổi bất lợi về tình hình chính trị hoặc kinh tế;
- Ảnh hưởng mang tính chu kỳ của các điều kiện thị trường (quan hệ cung cầu trong lĩnh vực bất động sản);
- Khách thuê hoặc mua bất động sản vi phạm cam kết với Tổ Chức Phát Hành;
- Các thay đổi của thị trường vốn có thể gây khó khăn cho việc tìm nguồn tài trợ vốn với các điều khoản thuận lợi cho các dự án phát triển trong tương lai hoặc có thể không huy động được vốn;
- Các thay đổi về giá cả vật liệu xây dựng, nhất là xi măng và sắt thép là hai mặt hàng phụ thuộc vào cung và cầu trong nước và quốc tế, thuế nhập khẩu/xuất khẩu, thuế trong nước và các yếu tố khác vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ Chức Phát Hành;
- Thay đổi giá dịch vụ trên thị trường;
- Chi phí đầu vào tăng do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan;
- Thay đổi về thị hiếu của khách hàng đối với loại hình và địa điểm phát triển bất động sản, dẫn đến dư cung hoặc giảm cầu đối với loại bất động sản cụ thể trên một phân khúc thị trường nhất định;
- Không thể thu tiền mua nhà của khách mua nhà đúng hạn hoặc không thu được tiền mua nhà vì lý do khách mua nhà bị mất khả năng chi trả hoặc vì các lý do khác;

- Phí bảo hiểm tăng;
- Bất động sản không có thanh khoản;
- Hòa hoãn, thiên tai hoặc thiệt hại khác về tài sản; và
- Phát sinh chi phí sửa chữa và bảo dưỡng bất động sản, dẫn đến vượt dự toán.

Dòng tiền, doanh thu và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào tiến độ thi công và thời điểm hoàn thành dự án trong thời gian hợp tác kinh doanh

Dòng tiền từ việc bán các dự án bất động sản của Tổ Chức Phát Hành cùng kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành phụ thuộc vào tiến độ thi công và việc hoàn thiện thành công các dự án này và có thể có biến động khá lớn từ giai đoạn tài chính này sang giai đoạn tài chính khác.

Việc chậm thi công có thể dẫn tới tổn thất doanh thu và tăng chi phí. Tổ Chức Phát Hành không ghi nhận doanh thu từ các dự án nhà ở cho đến khi những dự án nhà ở này được hoàn thiện và bàn giao cho người mua tiềm năng, và việc này không thể xảy ra cho đến khi các khoản phí sử dụng đất có liên quan đã được thanh toán.

Vì vậy, nếu quá trình thi công hoặc hoàn thiện các dự án của Tổ Chức Phát Hành bị trì hoãn thì dòng tiền mặt của Tổ Chức Phát Hành từ việc bán các dự án, doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành có thể biến động lớn và làm giảm khả năng chi trả cho các dự án khác của Tổ Chức Phát Hành. Điều này có thể có tác động tiêu cực nghiêm trọng tới hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

Danh mục tài sản của Tổ Chức Phát Hành có tính thanh khoản trung bình và khả năng bán một số hoặc toàn bộ tài sản của Tổ Chức Phát Hành trong danh mục một cách kịp thời có thể bị hạn chế.

Tổ Chức Phát Hành chủ yếu đầu tư vào lĩnh vực bất động sản để kiếm lợi nhuận từ các hoạt động phát triển và khai thác và là một doanh nghiệp giữ vững được uy tín về tốc độ xây dựng và bàn giao các bất động sản trên địa bàn TP.HCM. Tuy nhiên, nếu khoản đầu tư vào bất động sản có thanh khoản tương đối thấp, hạn chế khả năng chuyển tài sản thành tiền mặt nhanh của chủ sở hữu hoặc của bên phát triển hoặc đòi hỏi giá bán phải giảm đáng kể để có thể bán nhanh các tài sản đó. Thiếu tính thanh khoản cũng hạn chế khả năng thay đổi danh mục đầu tư của Tổ Chức Phát Hành để đối phó với các thay đổi về tình hình kinh tế hoặc về các điều kiện khác.

4. Rủi ro của Trái Phiếu

Có thể gặp khó khăn khi yêu cầu thực hiện bảo lãnh thanh toán

Nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành được bảo lãnh bởi Ngân hàng TMCP Phương Đông ("**Bên Bảo Lãnh**"). Những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được yêu cầu thanh toán trực tiếp đối với tài sản của Bên Bảo Lãnh, và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu trên thực tế sẽ bị xếp thứ cấp so với các nghĩa vụ của Bên Bảo Lãnh. Các tài sản khác nhau của Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Lãnh có thể được dùng để bảo đảm cho các nghĩa vụ trả nợ cho các bên vay của Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Lãnh.

Tuy nhiên, với giá trị Trái Phiếu lần này so với tổng tài sản của Tổ Chức Phát Hành, cùng với thương hiệu, uy tín, năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của mình, Tổ Chức Phát Hành hoàn toàn có thể xây dựng được kế hoạch dòng tiền khả thi để hạn chế các rủi ro này

Tính thanh khoản của thị trường thứ cấp đối với Trái Phiếu

Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của thị trường đối với Trái Phiếu và không có gì bảo đảm rằng có tồn tại một thị trường giao dịch có thanh khoản cao cho Trái Phiếu. Trái Phiếu có thể được giao dịch ở các

mức giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, bao gồm cả yếu tố về lãi suất áp dụng, kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và hoạt động của thị trường dành cho các loại chứng khoán tương tự.

Các khoản thanh toán Trái Phiếu có thể bị giảm trừ hoặc khấu trừ thuế nếu pháp luật yêu cầu

Nhà đầu tư cần biết rằng lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Do đó các khoản tiền mà nhà đầu tư có thể nhận được liên quan đến Trái Phiếu có thể sẽ bị khấu trừ thuế theo quy định của pháp luật.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trình bày ở trên, hoạt động của Tổ Chức Phát Hành còn chịu ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa, dự kiến của Tổ Chức Phát Hành. Các rủi ro này, nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

Danh mục Các Rủi Ro Có Thể Xảy Ra Liên Quan Đến Lần Phát Hành Trái Phiếu nêu trên không phải là bảng liệt kê hay giải thích đầy đủ về tất cả các rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào trái phiếu.

X. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. **Phụ lục II:** Điều lệ Công ty
3. **Phụ lục III:** BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2019
4. **Phụ lục IV:** Phương án và Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông về việc phát hành Trái Phiếu

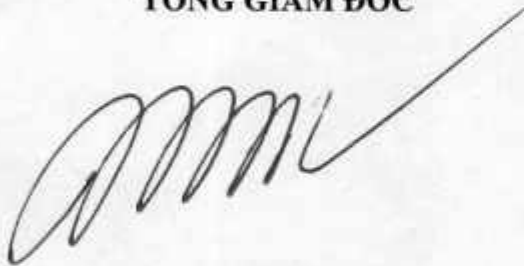
Bản Công Bố Thông Tin này được ban hành ngày 12 tháng 11 năm 2020

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG THỊNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VÕ MINH HOÀI

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ HOÀNG ANH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH



NGUYỄN BẢO NGỌC

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN MẠNH HẢI

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN THỌ TRƯỜNG

**TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ HOÀNG MINH